Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Nghi Xuân
Email: ubnghixuan@hatinh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Hà Tĩnh
Thời gian ký:

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 730 /TB-UBND	*Nghi Xuân, ngày 23 tháng 7 năm 2019*

THÔNG BÁO
Kết quả Phiên tiếp công dân định kỳ ngày 22/7/2019

Ngày 22/7/2019, tại Trụ sở Tiếp công dân huyện, được sự ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện, đồng chí Phạm Tiến Hưng, Ủy viên BTV Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND huyện đã chủ trì Phiên tiếp công dân định kỳ. Cùng dự có đại diện các phòng, ban, đơn vị: Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng HĐND&UBND, Thanh tra, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - TB&XH, Hội nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện.

I. Kết quả cụ thể

Phiên tiếp công dân kỳ này, Hội đồng tiếp công dân huyện đã tiếp 10 trường hợp. Sau khi nghe ý kiến phát biểu của các thành phần tham gia, chủ trì Phiên tiếp công dân kết luận đối với từng trường hợp như sau:

1. Ông Trần Hữu Duy, thôn Thịnh Mỹ, xã Xuân Mỹ kiến nghị, phản ánh:

- Gia đình ông có thửa đất vườn ở nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980, được cấp giấy CNQSD đất năm 1997 với diện tích 1.460 m^2; tuy nhiên, năm 2018 khi tách thửa tặng cho con và cấp đổi giấy CNQSD đất thì tổng diện tích đất ở cả 02 thửa chỉ được công nhận là 1.046 m^2, còn lại là đất trồng cây lâu năm. Đề nghị giải quyết công nhận diện tích đất ở cho gia đình ông là 1.460 m^2; ông không đồng ý kết quả trả lời của UBND xã Xuân Mỹ tại Văn bản số 20/CV-UBND ngày 18/3/2019.

- Phản ánh việc đất hộ ông Phạm Đình trong giấy CNQSD đất cấp năm 1997 cũng 1.460 m^2; đất hộ bà Phạm Thị Viền theo bản đồ 299 là 1.163 m^2, trong giấy CNQSD đất cấp năm 1997 là 1.937 m^2 nhưng khi cấp đổi giấy CNQSD đất đều được công nhận 1.500 m^2. Theo ông, như vậy là không công bằng, dân chủ.

Về nội dung thứ nhất, chuyển đơn giao Phòng Tài nguyên-Môi trường kiểm tra, xem xét cụ thể, tham mưu UBND huyện giải quyết, trả lời công dân theo quy định; hoàn thành trước ngày 30/8/2019.

Về nội dung thứ hai, chuyển đơn giao UBND xã Xuân Mỹ kiểm tra, xem xét cụ thể, giải quyết theo quy định của pháp luật, có văn bản trả lời công dân và báo cáo kết quả về UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra huyện và Ban Tiếp công dân huyện trước ngày 30/8/2019.

2. Ông Nguyễn Văn Bằng, Thôn 9, xã Cổ Đạm tiếp tục đề nghị giải quyết việc: *Năm 2013, khi cán bộ Thôn 9 kêu gọi mỗi nhân khẩu trong thôn nộp*

570.000 đồng để làm đường bê tông, 07 hộ dân thuộc cụm 8 (trong đó có gia đình ông Bằng) đã đóng nộp đầy đủ; đến năm 2016, đường bê tông trong thôn làm xong đã quyết toán nhưng đoạn đường thuộc cụm 8 đã không được ông Trần Quang Huệ - Thôn trưởng Thôn 9 làm cho các hộ dân. Do đó, năm 2017, các hộ đã phải tự góp tiền lần 2 để làm đoạn đường này. Theo ông, việc 07 hộ thuộc cụm 8 đã phải nộp 02 lần tiền (lần đầu 35 khẩu, mỗi khẩu đóng 570.000 đồng; lần hai 23 khẩu, mỗi khẩu đóng 853.000 đồng) để làm đường đi vào nhà ở của các hộ là không công bằng so với các cụm dân cư khác trong thôn.

Về việc này, qua xem xét nội dung Quyết định số 04/QĐ-CTUBND ngày 19/6/2019 của UBND xã Cổ Đạm về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Bằng và một số hộ dân thôn 9; đối chiếu với nội dung đơn đề ngày 20/3/2019 của ông Nguyễn Văn Bằng và các hộ dân (đơn đã được UBND huyện chuyển đến UBND xã Cổ Đạm tại Thông báo số 585/TB-UBND ngày 28/3/2019), UBND huyện nhận thấy UBND xã giải quyết, trả lời chưa đầy đủ các nội dung đơn. Yêu cầu UBND xã Cổ Đạm tiếp tục kiểm tra, làm rõ nội dung còn lại, có văn bản trả lời công dân và báo cáo kết quả về UBND huyện, Thanh tra huyện, Ban Tiếp công dân huyện trước ngày 30/8/2019.

3. Ông Hoàng Xuân Nhị, thôn 2, xã Cổ Đạm: *Yêu cầu giải quyết mở rộng đường về phía vườn nhà ông Đào Văn Hoạt, bà Trần Thị Thanh để đảm bảo đường rộng đủ 4m như trong giấy chứng nhận QSD đất đã cấp cho hộ gia đình ông năm 2014.*

Về nội dung này, tại phiên tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND huyện ngày 20/3/2019, bà Trần Thị Nguyệt (vợ ông Hoàng Xuân Nhị) cũng đã trực tiếp kiến nghị và đã được Hội đồng tiếp công dân tiếp, giải thích như sau: Trước đây, khi hộ ông Đào Xuân Hoạt và bà Trần Thị Thanh có đơn đề nghị giải quyết việc hộ ông Hoàng Xuân Nhị đổ đất để nâng cấp đường vào nhà đã lấn chiếm một phần diện tích đất vườn ở của hộ ông Hoạt, bà Thanh với chiều rộng 1m, chiều dài 40m (tổng 40m^2), tính từ vị trí công trình nhà vệ sinh của ông Hoạt, bà Thanh đến vị trí giáp thửa đất hộ ông Nhị, bà Nguyệt, UBND huyện đã chỉ đạo kiểm tra, xác minh và kết luận, trả lời tại Văn bản số 1327/UBND-TNMT ngày 27/10/2015. Khẳng định nội dung kiến nghị của hộ ông Đào Xuân Hoạt và bà Trần Thị Thanh là có cơ sở một phần, trong đó nêu rõ: "*diện tích và kích thước việc ông Hoàng Nhị đổ đất làm đường sang phần đất của gia đình ông Hoạt, bà Thanh là đoạn đường tính từ công trình vệ sinh gia đình ông Hoạt, bà Thanh đến cách thửa đất gia đình ông Hoàng Nhị đang sử dụng 20,5m có chiều dài 19,5m chiều rộng 0,6m (11,7m^2). Giao UBND xã Cổ Đạm cắm mốc thực địa đoạn đường liên gia nối từ đường liên thôn đi đập Xuân Hoa đến nhà ông Hoàng Nhị theo kết luận của UBND huyện như sau: Đoạn thứ nhất tính từ đường liên thôn đến hết nhà vệ sinh gia đình ông Hoạt, bà Thanh rộng **3,2m**; Đoạn thứ hai tính từ nhà vệ sinh ông Hoạt, bà Thanh đến cách thửa đất gia đình ông Hoàng Nhị đang sử dụng 20,5m có chiều rộng **4 m**; Đoạn thứ ba tính từ cách thửa đất gia đình ông Hoàng Nhị sử dụng 20,5m đến giáp thửa đất gia đình ông Hoàng Nhị sử dụng chiều rộng **3m**. Giao gia đình ông Hoàng Nhị giữ*

bỏ phần đất đường đã đắp có chiều dài 19,5m chiều rộng 0,6m lên phần đất gia đình ông Hoạt, bà Thanh đang sử dụng".

Như vậy, việc ông Nhị, bà Nguyệt yêu cầu giải quyết mở rộng toàn bộ đoạn đường này về phía vườn hộ ông Hoạt, bà Thanh để đảm bảo đường đủ 4m là không có cơ sở. Yêu cầu UBND xã Cổ Đạm thực hiện nghiêm túc việc cắm mốc thực địa đoạn đường đi vào nhà ông Nhị theo chỉ đạo của UBND huyện tại Văn bản số 1327/UBND-TNMT ngày 27/10/2015; báo cáo kết quả về UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra huyện, Ban Tiếp công dân huyện trước ngày 15/8/2019.

4. Ông Trần Quang Lục, Thôn 5, xã Cổ Đạm: *Tiếp tục đề nghị chỉ đạo giải quyết lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho gia đình ông tại khu vực đồng Ngộc theo kết quả kiểm tra, trả lời của UBND huyện tại Văn bản số 1409/UBND-TNMT ngày 23/10/2018.*

Về việc này, UBND huyện đã có Thông báo số 703/TB-UBND ngày 17/5/2019 và Văn bản số 899/UBND-VP ngày 17/6/2019 đôn đốc Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện, UBND xã Cổ Đạm và cá nhân, tổ chức liên quan tiếp tục kiểm tra, làm rõ một số nội dung theo kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại cuộc làm việc ngày 23/4/2019 với Ban Thường vụ Đảng ủy và UBND xã Cổ Đạm; tham mưu UBND huyện chỉ đạo xử lý dứt điểm vụ việc trước ngày 05/7/2019. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có kết quả, để công dân kiến nghị vượt cấp vào tỉnh *(có Thông báo số 224/TB-UBND ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh gửi kèm)*. Yêu cầu Thanh tra huyện khẩn trương tham mưu UBND huyện chỉ đạo xử lý dứt điểm vụ việc và tổng hợp kết quả báo UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

5. Ông Trần Xuân Phong, thôn 10, xã Cổ Đạm kiến nghị: *Tiếp tục đề nghị xử lý dứt điểm các nội dung kết luận tố cáo đối với ông Phan Văn Dực, nguyên Thôn trưởng Thôn 10, xã Cổ Đạm.*

Về việc này, tại Thông báo số 761/TB-UBND ngày 11/7/2019 về kết quả phiên tiếp công dân định kỳ ngày 05/7/2019, UBND huyện đã phê bình Chủ tịch UBND xã Cổ Đạm do thiếu tập trung trong việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện, đồng thời tiếp tục đôn đốc UBND xã Cổ Đạm tập trung quyết liệt để xử lý dứt điểm vụ việc, báo cáo trước ngày 20/7/2019. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có kết quả. Yêu cầu UBND xã khẩn trương xử lý dứt điểm vụ việc, báo cáo kết quả về UBND huyện, Thanh tra huyện và Ban Tiếp công dân huyện trước ngày 30/7/2019 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

6. Bà Nguyễn Thị Xuân, xóm Hội Tiến, xã Xuân Hội: *Đề nghị kiểm tra, giải quyết trả lại cho gia đình bà thửa đất tại thôn Hội Tiến, xã Xuân Hội mà gia đình bà từng sử dụng trước năm 1989 nhưng nay đã được cấp giấy CNQSD đất cho ông Nguyễn Quốc Nghĩa.*

Về việc này, chuyển đơn giao UBND xã Xuân Hội kiểm tra, xem xét cụ thể, giải quyết, trả lời công dân bằng văn bản và báo cáo kết quả về UBND

huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra huyện, Ban Tiếp công dân huyện trước ngày 30/8/2019.

7. Bà Trần Thị Thanh, Thôn 2, xã Cổ Đạm:

- Tiếp tục yêu cầu giải quyết để gia đình bà đặt cống làm mương thoát nước vườn ở theo kết quả cuộc làm việc, hòa giải giữa hộ gia đình bà và hộ ông Hoàng Xuân Nhị (hộ liền kề) được UBND xã Cổ Đạm tổ chức ngày 29/01/2019.

- Gia đình bà là hộ liền kề, chưa từng ký vào hồ sơ nhưng hộ ông Hoàng Xuân Nhị vẫn được cấp giấy CNQSD đất; theo bà, chữ ký hộ giáp ranh trong hồ sơ cấp giấy CNQSD đất cho ông Hoàng Xuân Nhị là giả mạo chữ ký của chồng bà (ông Đào Xuân Hoạt). Yêu cầu điều tra, làm rõ để thu hồi giấy CNQSD đất đã cấp cho hộ ông Hoàng Xuân Nhị.

- Về nội dung thứ nhất, tại Thông báo số 714/TB-UBND ngày 11/6/2019 về kết quả phiên tiếp công dân định kỳ ngày 05/6/2019, UBND huyện đã đôn đốc Chủ tịch UBND xã Cổ Đạm tập trung quyết liệt để xử lý dứt điểm theo ý kiến kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện tại cuộc làm việc ngày 23/4/2019; báo cáo trước ngày 20/7/2019. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có kết quả, để tình trạng công dân kiến nghị kéo dài. UBND huyện nghiêm khắc phê bình Chủ tịch UBND xã Cổ Đạm do thiếu tập trung trong việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện; yêu cầu UBND xã khẩn trương xử lý dứt điểm vụ việc, báo cáo kết quả về UBND huyện, Thanh tra huyện và Ban Tiếp công dân huyện trước ngày 30/8/2019.

- Về nội dung thứ hai, đề nghị bà gửi đơn đến Cơ quan Điều tra - Công an huyện để được xem xét, xử lý theo quy định.

8. Ông Trần Kim Quế, thôn Phú Quý, xã Xuân Hội: *Đề nghị giải quyết dứt điểm việc UBND xã Xuân Hội chôn lấp rác thải không đúng quy định; theo ông, vị trí UBND xã chôn lấp rác là diện tích đất nông nghiệp của ông.*

Về việc này, yêu cầu UBND xã Xuân Hội khẩn trương thực hiện nghiêm túc, triệt để các nội dung chỉ đạo của UBND huyện tại Văn bản số 913/UBND-TNMT ngày 19/6/2019; báo cáo kết quả về UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra huyện và Ban Tiếp công dân huyện trước ngày 15/8/2019.

9. Ông Phan Văn Thiền đại diện 12 hộ dân tại thôn Đại Đồng, xã Cương Gián kiến nghị: *Các hộ không nhất trí về giá tiền đền bù đối với diện tích đất của gia đình bị thu hồi, GPMB để thực hiện Dự án Nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng đã được niêm yết. Đề nghị xem xét, giải quyết để đảm bảo quyền lợi cho các hộ.*

Liên quan nội dung trên, ông Ngô Chí Thu và bà Hoàng Thị Thảo (thuộc 12 hộ cùng trường hợp của thôn Đại Đồng) cũng đã trực tiếp phản ánh, kiến nghị tại phiên tiếp công dân định kỳ của UBND tỉnh ngày 15/7/2019 *(có Thông báo số 224/TB-UBND ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh)*. Về việc này, chuyển đơn giao Hội đồng Bồi thường-GPMB Dự án Nâng cấp tuyến đường ven biển

Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng kiểm tra, xét cụ thể, giải quyết, trả lời các hộ dân theo quy định; đồng thời, tham mưu UBND huyện văn bản báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

10. Bà Lê Thị Hợi và bà Nguyễn Thị Tý, thôn Trường Mỹ, xã Xuân Mỹ: *Tiếp tục đề nghị giải quyết dứt điểm việc kiểm tra, lập hồ sơ cấp giấy CNQSD đất vườn ở cho các hộ.*

Về việc này, UBND huyện đã có Văn bản số 984/UBND-TNMT ngày 02/7/2019 chỉ đạo UBND xã Xuân Mỹ thực hiện một số nội dung liên quan để tiến hành thủ tục cấp giấy CNQSD đất cho 02 hộ theo quy định. Đề nghị các bà tiếp tục phối hợp với UBND xã Xuân Mỹ để xử lý dứt điểm vụ việc.

II. Uỷ ban nhân dân huyện yêu cầu

- Trưởng các phòng, ban, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã liên quan tổ thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND huyện. Kết quả giải quyết phải báo cáo Lãnh đạo UBND huyện; báo cáo (hoặc thông báo) cho Thanh tra huyện và Ban Tiếp công dân huyện đầy đủ, đúng thời gian quy định để tổng hợp, theo dõi (nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài của công dân đã được UBND huyện đôn đốc nhiều lần).

- Các đơn vị cử đại diện lãnh đạo hoặc cán bộ phụ trách tham gia Phiên tiếp dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013 và Thông báo số 19/TB-UBND-VP ngày 30/3/2012 của UBND huyện; nghiên cứu kỹ các văn bản và nắm chắc các vụ việc liên quan để cùng lãnh đạo huyện tiếp công dân định kỳ có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là kết quả Phiên tiếp công dân định kỳ ngày 22/7/2019, UBND huyện báo cáo Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện để theo dõi, chỉ đạo và thông báo đến các cơ quan, đơn vị liên quan để biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng, UBKT Huyện ủy;
- Thanh tra huyện;
- Các đơn vị có thành phần tham gia TCD định kỳ;
- UBND các xã (có công dân được tiếp);
- Lưu: VT, TCD;

Gửi: + Bản ĐT: Thành phần nhận VB qua HSCV;
+ VB giấy: Các thành phần còn lại.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Phan Quốc Trường

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
ĐẾN Số: 166
Ngày: 23/7/2019
Chuyển: BTCD
Lưu hồ sơ số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – Hạnh phúc

ĐƠN KIẾN NGHỊ
(V/v SỬA LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT)

Kính gửi :

-Ông Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân , tỉnh Hà Tĩnh

- Phòng Tài nguyên môi trường huyện Nghi Xuân , tỉnh Hà Tĩnh

Tôi tên là : **Phạm Thị Minh** 73 tuổi

Chồng tôi là : **Trần Hữu Duy** 73 tuổi

Hai chúng tôi đều là thương binh - hội viên Hội CCB đã nghỉ hưu.

Trư trú tại : Thôn Thịnh Mỹ- xã Xuân Mỹ- huyện Nghi Xuân- Hà Tĩnh

Tôi xin trình bày nội dung như sau:

Tháng 2 năm 1965 theo tiếng gọi thiêng liêng của Đảng, chúng tôi đã vào chiến trường miền Nam chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Năm 1972 do sức khỏe không bảo đảm để phục vụ quân đội lâu dài, vợ tôi trở về địa phương công tác và lập gia đình được chính quyền xã giải quyết cho 01 mảnh vườn trên địa bàn Thôn Thịnh Mỹ- xã Xuân Mỹ- huyện Nghi Xuân- tỉnh Hà Tĩnh.

Tháng 4/1980 chúng tôi ra ở riêng trên mảnh đất này .

Năm 1983 huyện tổ chức vẽ bản đồ , đến năm 1986 bản đồ vẽ xong . Do địa hình vườn không vuông nên chia ra 02 thửa .

Một thửa mang số 132, diện tích 1.040 m2.

Một thửa mang số 118, diện tích 1.046 m2

Diện tích cả khuôn viên là : 2.086 m2, bản đồ 299 tờ số 02, sau này bản đồ mới đo lại diện tích chỉ còn 2.019 m2 .

Không tranh chấp, không lấn chiếm, nền nhà được đặt giữa vườn từ trước tới giờ không thay đổi vị trí .

Năm 1992 xã thành lập hội đồng thôn đo lại diện tích để năm 1997 cấp lại bìa đỏ. Năm 1992 đo được 1.460 m2 . Năm 1997 bìa đỏ mang số thứ tự 132 được cấp 200m2 đất ở 1.260 m2 đất vườn lâu dài . Tất cả theo thứ tự bản đồ 299.

Căn cứ theo nghị định 72 của UBND tỉnh Hà Tĩnh – Căn cứ vào Nghị định 64 và Nghị định 2013 có hiệu lực, những hộ ở từ tháng 12/1980 trở về trước được hưởng quyền lợi không quá 5 lần và chuyển đổi từ bìa đỏ sang bìa hồng như cũ , **như vườn của tôi là phải được 1.460m2 mới đúng , nhưng ở đây xã chỉ làm cho được 1.046 m2 là không đúng** , thiếu công bằng, thiếu dân chủ .

Trả lời đối thoại với xã : xã trả lời thiếu khách quan thiếu tính thuyết phục , khi thì trả lời được một thửa ,khi lại trả lời được một ô đất trồng cây đất màu vv... Năm 1985 cán bộ xóm có 2 ông hiện nay vẫn làm trong thôn

1/ Ông Trần Văn Bửu - Năm 1985 là cán bộ xóm 6 cũ

2/ Ông Lê Văn Cảnh - Năm 1985 là cán bộ xóm 6 cũ

Hiện nay ông Lê Văn Cảnh là bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn Thịnh Mỹ . Ông Trần Văn Bửu là chi hội trưởng Hội CCB trong ban mặt trận thôn Thịnh Mỹ .

Hai ông này đã xác nhận cho tôi là không có đất màu, đất trồng cây ở trong vườn mà đất trồng cây của tôi là ở nơi khác.

Tôi dẫn chứng xã làm thiếu công bằng, thiếu dân chủ ví dụ :

- Vườn ông Phạm Đình ở ô thửa 82, tờ bản đồ số 2 , bản đồ 299 . năm 1997 có diện tích trong bìa đỏ 1.460 m2 như diện tích vườn của tôi, nay bìa hồng họ được 1.500 m2, Hiện giờ đã chuyển lại bìa cho con mang tên là Phạm Thìn. - ngược lại vườn của tôi xã chỉ làm cho được 1.046 m2 . Thật khó hiểu cho lãnh đạo địa phương .

- Vườn bà Phạm Thị Viền ; số thửa 11 – theo bản đồ 299, tờ số 2 có diện tích 1.163 m2 . Năm 1997 được cấp 200m 2 đất ở lâu dài, 1.737 m2 đất vườn lâu dài- Nay đổi sang bìa hồng được 1.500m2 , và rất nhiều hộ trong thôn 6 cũ được hưởng theo Nghị định mới .

Để đảm bảo sự công bằng quyền lợi của mọi người công dân tôi đề nghị các cấp các ngành xem xét và giải quyết, không để người dân chịu thiệt thòi như chúng tôi. Sự đòi hỏi của tôi là đúng với sự ban hành luật định của Nhà nước .

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Xuân Mỹ, ngày 20 tháng 7 năm 2019.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Phạm Thị Minh

Mẫu số 05/ĐK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ
Về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2017, khu dân cư Thôn Thùng mỹ - Xã Xuân mỹ - Huyện Nghi Xuân - Tỉnh Hà Tĩnh
đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với Thửa đất số 82, Tờ bản đồ số 2, Bản đồ 299 (Thuộc Thửa số 140, Tờ số ....., Bản đồ địa chính đo đạc năm 2014)
tại địa chỉ Thôn Thùng mỹ Xã Xuân mỹ Nghi Xuân Hà Tĩnh
của ông (bà):

Thành phần cuộc họp gồm có:

1. Chủ trì cuộc họp: Ông (Bà). Trần Đức Bé ..... Trưởng (Phó) thôn, tổ dân phố;
2. Ông (Bà). Lê Duy Hồng ..... Chủ tịch (Phó chủ tịch) UBND xã, thị trấn;
3. Ông (Bà). Đặng Văn Nghĩa .....;

và .....người (có tên dưới đây) đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của thửa đất nói trên.

Cuộc họp đã thống nhất xác định:

1. Nguồn gốc sử dụng thửa đất: Là 132 Tờ Bản đồ số 2 bản đồ 299 của ông Trần Văn Duy và Bà Phạm Thị Mùng đang sử dụng có nguồn gốc từ ngày 18-12-1980

.....

(ghi cụ thể: tự khai phá, bao chiếm hoặc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, được tặng cho,... từ người sử dụng đất nào, vào thời gian nào)

2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đăng ký, đề nghị cấp Giấy chứng nhận từ trước ngày 18 tháng 12 năm 1980

3. Tình trạng tranh chấp đất đai: Không có Tranh Chấp Với ai

(ghi rõ không tranh chấp hay đang tranh chấp sử dụng đất với người sử dụng đất nào)

Những người tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	Lê Văn Cảng	Thôn Thùng mỹ	Lê Văn Cảng
2	Trần Văn Bửu	Thôn Thùng Mỹ	Trần Văn Bửu
3	Trần Đại Tam	Thôn Thùng Mỹ	Trần Đại Tam
4	Phạm Ân Toàn	Thôn Thùng mỹ	Phạm Ân Toàn
5	Phạm Xuân Bảy	Thôn Thùng mỹ	Phạm Xuân Bảy
6	Phạm Xuân Hạo	Thôn Thùng mỹ	Phạm Xuân Hạo

Xác nhận của UBND xã, thị trấn Xuân mỹ
CC ĐỊA CHÍNH

CHỦ TỊCH UBND

Lê Duy Hồng

Chủ trì cuộc họp
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Đức Bé

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Nghi Xuân

CHỨNG NHẬN

Bà : Phạm Thị Minh

Được quyền sử dụng 5722 m² đất.

Tại : Xóm 6 thôn Thịnh Mỹ
Xã Xuân Mỹ

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
2	155	200	Đất ở	Lâu dài	
	4	1.250	Đất vườn	"	
2	17	280	Nông nghiệp	30.4.2016	2L
2	255	310	"	"	
2	241	150	"	"	
2	102	214	"	"	
2	117	300	"	"	
2	232	460	"	"	
2	[illegible]	[illegible]	"	"	2L
4	[illegible]	210	"	"	
4	[illegible]	35	"	"	
2	117	150	"	"	
1	[illegible]	[illegible]	"	"	Lil
1	163	[illegible]	"	"	
5	[illegible]	170	"	"	

Ngày ...... tháng ...... năm 19...

Chủ tịch UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số ....[illegible]....QSDĐ/........

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
2	295	158	Nông nghiệp	20.4.2016	L4
2	101	92	"	"	
2	3	85	"	"	
2	291	81	"	"	Mạ
2	50	55	"	"	
2	105	57	"	"	
2	51	71	"	"	
2	4	72	"	"	-
2	305	79	"	"	
1	353	119	"	"	
4	273	135	"	"	Màu
4	233	169	"	"	
4	234	119	"	"	
2	52	120	"	"	
2	5	170	"	"	
2	115	52	"	"	
2	217	32	"	"	

[illegible]

Ngày 20 tháng 11 năm 1997
Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân

BÙI TÙNG PHONG

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.

2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số: [illegible]

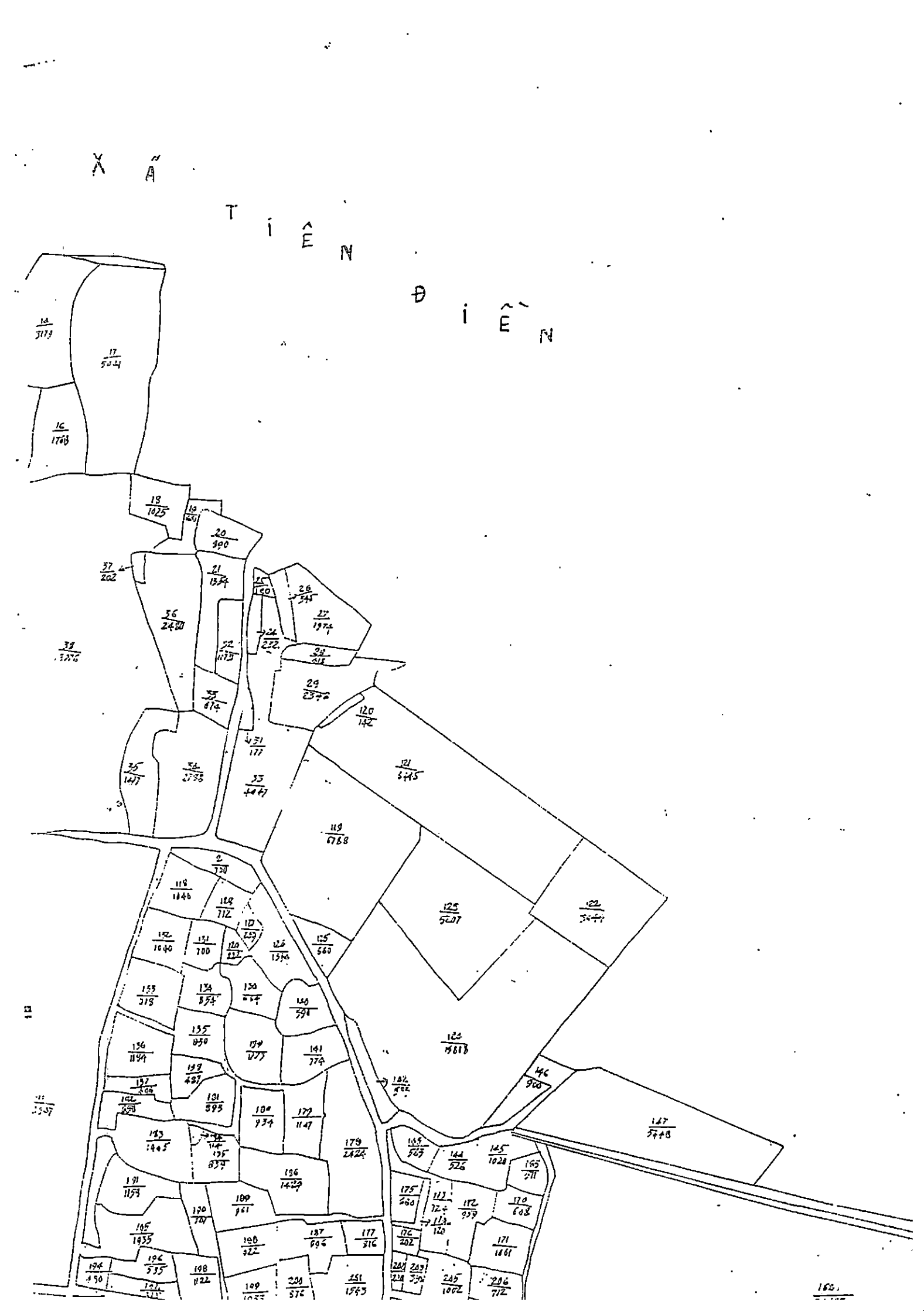
XÃ TIÊN ĐIỀN

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất số: 190 , tờ bản đồ số: 3

b) Địa chỉ: Thôn Thịnh Mỹ, Xã Xuân Mỹ, Huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh

c) Diện tích: 836,5m², (bằng chữ: tám trăm ba mươi sáu phẩy năm mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất ở 500m², đất trồng cây lâu năm 336,5m²

e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: đến ngày 15/10/2043

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-.

3. Công trình xây dựng khác: -/-.

4. Rừng sản xuất là rừng trồng:-/-.

5. Cây lâu năm: -/-.

6. Ghi chú:

* Nhận tặng cho QSD đất từ ông Trần Hữu Duy và bà Phạm Thị Minh tại GCN số CM 119612 cấp ngày 8/3/2018

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

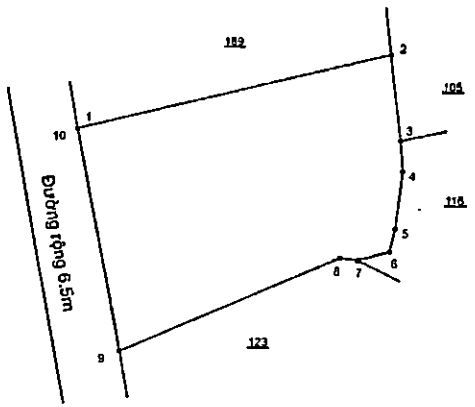

Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	37,11
2-3	10,05
3-4	3,54
4-5	6,66
5-6	2,74
6-7	3,78
7-8	2,04
8-9	27,67
9-10	26,16
10-1	0,01

Nghi Xuân, ngày 28 tháng 5 năm 2018

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tiến Hưng

Số vào sổ cấp GCN:CH 01330 số: 27021 QĐ-UBND ngày 28/5/2018

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

183791800011 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Trần Văn Nam
Năm sinh: **1981**, CMND số: **183236583**
Địa chỉ thường trú: Thôn Thịnh Mỹ, Xã Xuân Mỹ, Huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Bà: Nguyễn Lệ Thuỷ
Năm sinh: **1993**, CMND số: **132246945**
Địa chỉ thường trú: Thôn Thịnh Mỹ, Xã Xuân Mỹ, Huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

CO 065895

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất số: 189 , tờ bản đồ số: 3

b) Địa chỉ: Thôn Thịnh Mỹ, Xã Xuân Mỹ, Huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh

c) Diện tích: 1183,1m², (bằng chữ: một nghìn một trăm tám mươi ba phẩy một mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất ở 546m², đất trồng cây lâu năm 637,1m²

e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: đến ngày 15/10/2043

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-.

3. Công trình xây dựng khác: -/-.

4. Rừng sản xuất là rừng trồng:-/-.

5. Cây lâu năm: -/-.

6. Ghi chú:

* Cấp đổi từ GCN số CM 119611 cấp ngày 8/3/2018

Nghi Xuân, ngày 2.. tháng 5.. năm 2018

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tiến Hưng

Số vào sổ cấp GCN:CH....01303.....số:.2104....QĐ-UBND ngày.21/5/2018.

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

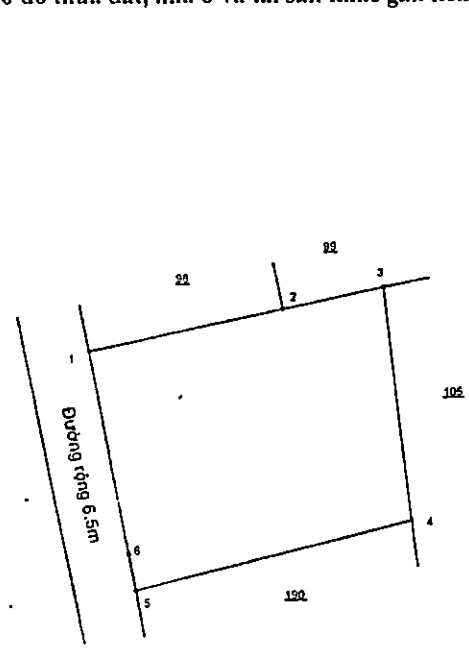

Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	26,00
2-3	13,26
3-4	30,47
4-5	37,11
5-6	4,89
6-1	26,83

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà: Phạm Thị Minh
Năm sinh: **1947,** CMND số: **183924950**
Địa chỉ thường trú: Thôn Thịnh Mỹ, Xã Xuân Mỹ, Huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

CG 293162

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ XUÂN MỸ**	**CỘNG HỘI XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20 /CV-UBND Về việc trả lời kiến nghị của công dân	*Xuân mỹ, ngày 18 tháng 3 năm 2019*

Kính gửi: **Bà Phạm Thị Minh**

Địa chỉ: thôn Thịnh Mỹ, xã Xuân mỹ, huyện Nghi xuân, tỉnh Hà tĩnh

Ủy ban nhân dân xã Xuân Mỹ nhận được tờ trình của bà Phạm Thị Minh ngày 21/12/2018 và đơn kiến nghị gửi ngày 14/3/2019 về việc xin các cấp xem xét và giải quyết đăng ký lại đất ở đối với thửa đất liền thửa đất ở trước năm 1980. Sau khi xem xét đơn, soát xét hồ sơ lưu trữ tại Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã có ý kiến như sau:

Đất của bà Phạm Thị Minh hiện tại đang sử dụng được tách từ thửa đất số 110, tờ bản đồ số 3, do tách thửa để tặng cho con trai Trần Văn Nam một phần thửa đất và đăng ký tài sản riêng vợ chồng giữa bà và ông Trần Hữu Duy.

Về nguồn gốc sử dụng đất theo hồ sơ quản lý đất đai lưu trữ tại Ủy ban nhân dân xã, Sổ mục kê bản đồ 299, lập và phê duyệt ngày 01/10/1986, trang số 26, số thửa 132, tên chủ sử dụng đất chị Minh, đội 6, diện tích 1046 m^2, loại đất (**T**). Thửa đất số 118, tờ bản đồ số 02 tại trang số 25, chủ sử dụng HTX, diện tích 1046 m^2, loại ruộng đất (**đm**).

Mẫu số 05 danh sách đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lập và phê duyệt 01/10/1996 đất ở, đất vườn, tờ bản đồ số 02, thửa 132, diện tích 1460 m^2 (đất ở 200 m^2; đất vườn 1260 m^2). Đo đạc bản đồ năm 2014, đất ông Trần Hữu Duy và bà Phạm Thị Minh thuộc thửa đất số 110, tờ bản đồ 03, diện tích 2019,6 m^2, loại đất: Đất ở và đất trồng cây lâu năm (ONT,CLN); ông Trần Hữu Duy đã làm thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 22/8/2017, đồng thời đăng ký lại đất ở theo Quyết định 57/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hà tĩnh về sửa đổi bổ sung một số nội dung quy định ban hành kèm theo quyết định số 72 /2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 và điều 103, luật Đất đai 2013; Giấy chứng nhận được cấp Quyết định số 4440/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Nghi xuân; số phát hành CL 030267, vào sổ cấp giấy CH01259; Số thửa 110, tờ bản đồ 3, diện tích 2019,6 m^2 (Đất ở 1046 m^2, đất cây lâu năm 973,6 m^2). Ngày 26/02/2018 ông bà xin tách thửa đất thành 2 thửa là thửa 189 diện tích 1183,1 m^2 (Đất ở 546 m^2, đất cây lâu năm 637,1 m^2) và thửa 190 diện tích 836,5 m^2 (Đất ở 500 m^2, đất cây lâu năm 336,5 m^2).Thửa đất 190 ông bà đã tặng cho Trần Văn Nam quyết định cấp giấy số 2702/QĐ-UBND ngày 28/5/2018; giấy chứng nhận số CO 065895. Thửa 189 đã cấp đổi thành tài sản riêng của bà Phạm Thị Minh, Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 02/5/2018 số giấy chứng nhận CG 293162.

Theo bà trình bày tháng 4 năm 1980 gia đình bà làm nhà ở đến năm 1983 đo vẽ bản đồ 299, đất bà được đo vẽ 2 ô, ô thứ nhất thửa 132 diện tích 1040 m^2, ô thứ 2 thửa 118 có diện tích 1046 m^2, tổng diện tích 2 thửa là 2086 m^2, theo đơn bà yêu cầu phải có 1500 m^2 đất ở, Sau khi tách thửa tặng cho con Trần Văn Nam thì đất ở của vườn bà phải là 1000 m^2.

Các quy định về đăng ký lại đất ở theo điều 103 luật đất đai 2013: Khoản 2, điều 1, Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà tĩnh:

Khoản 2. Hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao gắn liền với đất ở mà người sử dụng đất không có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại khoản 1,2,3 điều 100 luật Đất đai năm 2013 và điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ:

*a) Trường hợp thửa đất ở có vườn, ao đã hình thành, sử dụng trước ngày 18/12/1980 thì diện tích đất ở được công nhận bằng năm (5) lần hạn mức giao đất ở quy định tại khoản 2, điều 3 quy định kèm theo quyết định 72/2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh (hạn mức giao đất ở 300 m^2), **nhưng** diện tích đất ở được công nhận không vượt quá diện tích của thửa đất ghi trên bản đồ 299...*

Khoản 4, điều 1 Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà tĩnh:

*Khoản 4. Thửa đất có nguồn gốc trước ngày 18/12/1980 không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, điều 100 luật đất đai năm 2013 và điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ **phải** đáp ứng các điều kiện sau:*

a) Đã hình thành thửa đất trên bản đồ 299, trên sổ mục kê lập theo bản đồ 299 được xác định đất ở (hoặc đất thổ cư) hoặc trên bản đồ 299 có ký hiệu chữ T.

b) Được cộng đồng dân cư tại nơi có thửa đất xác nhận thửa đất đã sử dụng làm đất ở trước ngày 18/12/1980.

Khoản 2, điều 4 quy định kèm theo Quyết định 2443/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà tĩnh về ban hành quy định điều kiện, hạn mức và trình tự thủ tục công nhận lại diện tích đất ở cho các thửa đất có vườn ao gắn liền với thửa đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980:

*Khoản 2. Trên sổ mục kê lập theo bản đồ 299 được xác định đất ở (hoặc đất thổ cư) hoặc thửa đất trên bản đồ 299 có ký hiệu chữ T. Đối với những nơi không còn bản đồ, hồ sơ 299 hoặc thửa đất ở trên bản đồ 299 **không ghi ký hiệu loại đất** thì phải lấy ý kiến của những người sử dụng đất cùng thời điểm bắt đầu sử dụng tại khu dân cư (thôn, tổ dân phố) và được Ủy ban nhân dân xã tại nơi có thửa đất xác nhận thửa đất đã sử dụng làm nhà ở ổn định trước ngày 18/12/1980 đến nay.*

Đối chiếu với các nội dung trên Ủy ban nhân dân xã Xuân mỹ trả lời bà như sau: Năm 2017 ông Trần Hữu Duy và bà Phạm Thị Minh thực hiện việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đồng thời đăng ký lại đất ở với diện tích

2019,6 m^2 (Đất ở 1046 m^2, đất cây lâu năm 973,6 m^2) là đúng với điều kiện, hạn mức theo Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy bạn nhân dân tỉnh Hà tĩnh. Diện tích đất ở được công nhận lại là 1046 m^2 phù hợp với hồ sơ 299 (thửa đất số 132 loại đất có ký hiệu chữ T; thửa 118 ký hiệu loại đất (đm) và phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc sử dụng đất do ông Trần Đức Bé chủ trì, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xãngày 22/8/2017. Sau này ngày 26/02/2018 tách thửa để tặng cho và cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần 2, về diện tích đất ở theo nguyện vọng ở kết quả trích đo thể hiện đất ở thửa 189, tờ bản đồ số 3 là 546 m^2, thửa 190, tờ bản đồ số 3 là 546 m^2 diện tích đất ở 500 m^2, tổng diện tích đất ở hai thửa sau khi tách là 1046 m^2 là đúng theo giấy chứng nhận đã cấp số phát hành CL 030267 ngày 18/10/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Nghi xuân cấp. Việc bà có nguyện vọng đăng ký lại đất ở lần 2 đáp ứng "diện tích đất ở của vườn còn lại 1000 m^2", xét theo khoản 2 điều 4 quy định kèm theo Quyết định 2443/QĐ-UBND của UBND tỉnh thì không đủ điều kiện để Hội đồng tư vấn đất đai xét và Ủy ban nhân dân xã xác nhận đề nghị công nhận lại đất ở như bà kiến nghị. Về các loại đất trong vườn như bà hỏi Ủy ban nhân dân xã căn cứ bản đồ, hồ sơ 299 đã nêu rõ trong phần đầu về nguồn gốc sử dụng đất của bà có lưu trữ tại UBND xã.

Vậy Ủy ban nhân dân xã thông báo để bà biết và vui lòng chia sẻ theo quy định của pháp luật. Xin chân thành cảm ơn./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Duy Hồng

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lãnh đạo 3 thường trực để B/c
- Phòng TN&MT huyện Nghi Xuân: B/c
- Lưu VP- UBND.

Cộng hoà chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự do Hạnh phúc.

Giấy chứng nhận

Họ và Tên Tôi là: Trần văn Bửu

Nguyên là Thôn Trưởng Thôn 6 Thời kỳ 87-1988. Nay là hội Trưởng CCB Thôn 6.

Và Ông Lê hữu Cảnh nguyên là Thôn phó Thôn 6 cùng Thời kỳ 1987-8 Nay là Bí thư Chi bộ Đảng Thôn 6.

Chứng nhận Thửa đất Thuộc lô số 2 có Tổng số m² là 750 m² chia cho 2 hộ có đất Trồng cây là:

1) Ông Phan Xuân Nẫm có Tổng m² là: 500 m² Phía Nam giáp sát vườn ông Trần hữu Duy phía Tây giáp đường Liên xã, phía đông bắc giáp đường Liên thôn.

2) Ông Phan Hoàn (Bà Hoàn) có diện Tích 250 m² Phía Nam giáp vườn ông Trần Đại Tâm. Phía đông Bắc giáp đường Liên Thôn

Lô đất Trồng cây của Ông Trần hữu Duy đã chia cho ông bà ở dãy đất phía Nam 1/3 cũ Tức là ở cửa ngõ anh Phan Xuân Thọ hiện nay.

Vậy Chúng tôi chứng nhận Thửa đất số 2 – 750 m² là đất Trồng cây của 2 hộ nói Trên có đất Trồng cây của Ông Trần hữu Duy Không có ở Thửa đất đó. Như vậy ở Trong vườn ông Trần hữu Duy Không có đất Trồng cây và đất màu lô đồi Thôn.

Ngày 25. 8. 2019.
người viết giấy

Trần văn Bửu.

Thời gian nói trên tôi là đội trưởng nhất
Tôi làm xóm phó đội sxuất nông nghiệp
ngày 27/8/2019.

Lê văn Cảnh

Ô lượng N liền Cửa ông Phan Xuân Nẫm
Là ô thửa số 2 – lô trồng cây: 500
ông Phan Hoàn ở đã nhận lô ở
phía Bắc liền kề ông Trần hữu Duy
Đề nghị các cấp giải quyết cho
ông Trần hữu Duy. Nhận thửa đất

Phan X Nẫm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Nghi Xuân

CHỨNG NHẬN

Ông: Phạm Đình

Được quyền sử dụng 4833 m^2 đất.

Tại: Xóm 6 thôn Thịnh Mỹ
Xã Xuân Mỹ

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
2	82	200	Đất ở	Lâu dài	
"	"	1246	Đất Vườn	"	
2	289	416	Nông nghiệp	30.11.2016	2L
2	17	455	"	"	
2	117	224	"	"	
2	102	353	"	"	
2	117	445	"	"	
2	232	231	"	"	
2	364	269	"	"	1L
4	276	347	"	"	
4	276	119	"	"	
2	117	230	"	"	
1	362	240	"	"	LM
1	363	201	"	"	
2	55	267	"	"	

Ngày ..... tháng ..... năm 19...

Chủ tịch UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số ..... QSDĐ .....

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích m^2	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
2	56	241	Nông nghiệp	30.11.2016	LM
2	101	132	"	"	
2	3	132	"	"	
2	291	123	"	"	M.Xuân
2	50	83	"	"	
2	106	83	"	"	
2	51	106	"	"	
2	49	115	"	"	
2	296	118	"	"	
1	363	117	"	"	
4	236	273	"	"	M Xuân
3	318	259	"	"	
4	234	180	"	"	
2	52	270	"	"	
2	42	230	"	"	
2	338	80	"	"	
2	205	48	"	"	

Ngày 30 tháng 11 năm 1996
Chủ tịch UBND huyện N. Xuân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Nghi Xuân.

CHỨNG NHẬN

Cô: Phạm Thị Tiên

Được quyền sử dụng 4.213 m² đất.

Tại: Xóm 6 thôn Thịnh Mỹ.
Xã Xuân Mỹ.

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
2	11	200	Đất ở	Lâu dài	
2	11	1937	Đất vườn	"	
2	74	139	Đất nông nghiệp	30.11.1997	Đất 2 lúa
2	325	145	"	"	"
2	117	93	"	"	"
2	102	115	"	"	"
2	117	125	"	"	"
2	232	96	"	"	"
2	232	128	"	"	1 Lúa
4	276	111	"	"	"
4	276	42	"	"	"
2	117	80	"	"	"
1	363	159	"	"	Lúa Màu
2	55	84	"	"	
1	363	86	"	"	

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
2	288	49	Đất nông nghiệp	30.11.1997	Lúa màu
2	3	43	"	"	"
2	291	41	"	"	Mạ màu
2	50	27	"	"	"
2	106	28	"	"	"
2	51	29	"	"	"
2	49	46	"	"	"
2	306	39	"	"	"
1	363	59	"	"	"
4	236	93	"	"	Màu
4	233	78	"	"	"
2	52	75	"	"	"
2	5	129	"	"	"
2	238	80	"	"	"
2	305	26	"	"	"
		16	"	"	"

DIỆN TÍCH SẼ XÁC ĐỊNH LẠI KHI ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Ngày 30 tháng 11 năm 1997
Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân.

Ngày ..... tháng ..... năm 19...
Chủ tịch UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số ....274.... QSDĐ/.....

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.

2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

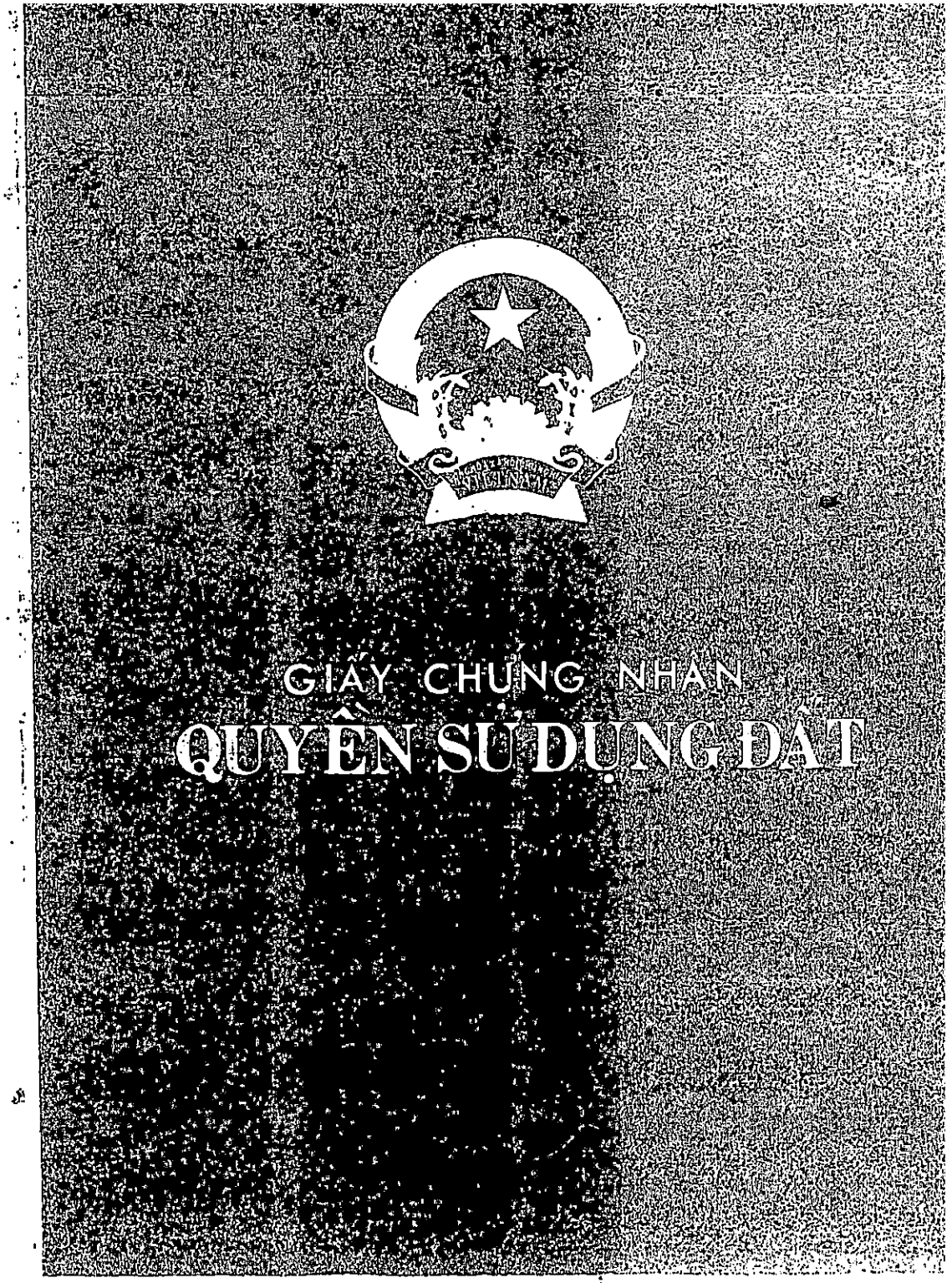

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà: Phạm Thị Viền
Năm sinh: **1938**, CMND số: **183929988**
Địa chỉ thường trú: Thôn Thịnh Mỹ, Xã Xuân Mỹ, Huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

CL 030033

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất số: 43 , tờ bản đồ số: 3

b) Địa chỉ: Thôn Thịnh Mỹ, Xã Xuân Mỹ, Huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh

c) Diện tích: 2407,5m², (bằng chữ: hai nghìn bốn trăm linh bảy phẩy năm mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất ở 1500m², đất trồng cây lâu năm 907,5m²

e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: đến ngày 15/10/2043

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-.

3. Công trình xây dựng khác: -/-.

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-.

5. Cây lâu năm: -/-.

6. Ghi chú:

* Nhận thauwf kế QSD đất từ ông Trần Sỹ Tam theo Biên bản phân chia tài sản thừa kế số 147, quyển số 1/2017 chứng thực ngày 6/9/2017

Nghi Xuân, ngày 2. tháng 10. năm 2017

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tiến Hưng

Số vào sổ cấp GCN:CH...01084.....số:3944....QĐ-UBND ngày 21/10/2017

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

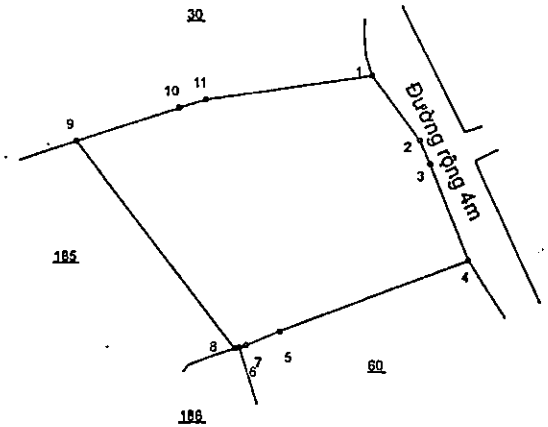

Cạnh	Chiều dài(m)
1-2	15,47
2-3	4,93
3-4	19,92
4-5	39,00
5-6	7,10
6-7	1,33
7-8	0,87
8-9	50,14
9-10	20,81
10-11	5,41
11-1	32,54

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 224/TB-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 7 năm 2019*

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
ĐẾN Số: 3412
Ngày: 23/7/2019
Chuyển: BTD
Lưu hồ sơ số: tỉnh tổ chức

THÔNG BÁO
Kết quả tiếp công dân định kỳ tháng 7 năm 2019

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức phiên tiếp công dân định kỳ tháng 7/2019.

Cùng dự có đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành: Thanh tra tỉnh, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo Thanh tra các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông Vận tải, Công an tỉnh; đại diện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Cục Thi hành án Dân sự tỉnh; lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 1 - Thanh tra tỉnh; toàn bộ công chức Ban Tiếp công dân thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

Đại diện lãnh đạo UBND và phòng, ban có liên quan thuộc các huyện: Thạch Hà, Lộc Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh; thị xã Kỳ Anh và thành phố Hà Tĩnh.

Tiếp công dân kỳ này số công dân đăng ký theo danh sách là 41 lượt, trong đó: Có 22 trường hợp Hội đồng tiếp công dân phân công Ban Tiếp công dân tỉnh và các sở, ngành chuyên môn trực tiếp giải thích, vì các vụ việc này đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách pháp luật, hết thẩm quyền; số công dân được tiếp, hướng dẫn và trả lời là 19 trường hợp.

Sau khi nghe các công dân trình bày, ý kiến phát biểu của các thành viên Hội đồng tiếp công dân tỉnh và ý kiến của các sở, ngành, địa phương được mời tham dự phiên tiếp, chủ trì phiên tiếp công dân kết luận:

1. Bà Nguyễn Thị Hường, trú tại xóm Xuân Thủy 1, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc: Phản ánh chính quyền địa phương đã bình xét và đưa gia đình bà thoát hộ nghèo năm 2018 là chưa thỏa đáng.

Vụ việc này UBND tỉnh đã có Văn bản số 172/TB-UBND ngày 19/6/2019 giao Chủ tịch UBND huyện Can Lộc chỉ đạo kiểm tra, rà soát nội dung đơn, điều kiện hoàn cảnh thực tế của gia đình bà Hường và giải quyết theo quy định hiện hành của nhà nước; trả lời công dân và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 12/7/2019. UBND huyện Can Lộc đã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, UBND thị trấn Nghèn, các ngành, đoàn thể của thị trấn Nghèn, Bí thư Chi bộ, Khối phố trưởng xóm Xuân Thủy 1 trực tiếp làm việc với bà Nguyễn Thị Hường và các hộ gia đình cận nghèo có liên quan, đồng thời kiểm tra, rà soát các tiêu chí, mức điểm xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo khu vực thành thị và UBND huyện Can Lộc đã có Văn bản số 1712/UBND-LĐTBXH ngày 12/7/2019

trả lời việc UBND thị trấn Nghèn rà soát và đưa hộ gia đình bà Nguyễn Thị Hường vào danh sách thoát nghèo là đúng quy định hiện hành của nhà nước[1].

Như vậy, kiến nghị phản ánh nêu trên của bà Nguyễn Thị Hường đã được UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Can Lộc kiểm tra, rà soát và trả lời đúng theo quy định hiện hành của nhà nước; đề nghị bà Nguyễn Thị Hường nghiên cứu văn bản nêu trên của UBND huyện Can Lộc để thực hiện.

2. Bà Trần Thị Liên, trú tại khối 9, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc: Khiếu nại việc chính quyền địa phương bồi thường đất cho gia đình bà để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Khu du lịch sinh thái Sông Nghèn là chưa đúng quy định.

Vụ việc này đã được Chủ tịch UBND huyện Can Lộc ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2067/QĐ-UBND ngày 23/11/2012 và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3791/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 thành lập Đoàn kiểm tra, xác minh tham mưu giải quyết. Tuy vậy, theo báo cáo của Đoàn kiểm tra, xác minh cho thấy bà Liên không hợp tác, không trình bày về nguồn gốc đất đai và quá trình quản lý, sử dụng của mình, không cung cấp các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, xác minh, tham mưu quyết định giải quyết[2]. Căn cứ báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh của Đoàn kiểm tra (tại Văn bản số 01/BC-ĐTT ngày 18/02/2013) và kiến nghị của Thanh tra tỉnh (tại Văn bản số 46/TT-ĐTT ngày 25/02/2013), UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 81/TB-UBND ngày 12/3/2013 chấm dứt giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Liên.

Như vậy, khiếu nại nêu trên của bà Liên đã được các cơ quan hành chính có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. UBND tỉnh yêu cầu bà Trần Thị Liên nghiêm chỉnh chấp hành và từ nay về sau các cơ quan chức năng sẽ không tiếp, xử lý nội dung nêu trên của bà Liên.

3. Ông Lê Sỹ Hớn, trú tại xóm Lồng Lộng, xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc: Kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc UBND xã Thuần Thiện lấy đất của gia đình ông tại vùng Khe Lở, xã Thuần Thiện để cấp cho người khác sử dụng, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Vụ việc này đã được UBND tỉnh có Văn bản số 2008/UBND-TCD$_1$ ngày 05/4/2019 giao UBND huyện Can Lộc kiểm tra cụ thể, giải quyết theo quy định pháp luật; trả lời cho công dân rõ bằng văn bản, báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 15/5/2019. UBND huyện Can Lộc đã kiểm tra, rà soát và có Văn bản số 1101/BC-UBND ngày 15/5/2019 báo cáo UBND tỉnh và trả lời công dân rất rõ thửa đất 507m^2 tại vùng Khe Lở đã được UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI761478 ngày 12/12/2012 cho ông Nguyễn Thân là đúng quy định của pháp luật. Quá trình làm việc ông Lê Sỹ Hớn cũng không cung cấp được bất kỳ tài

---

[1] Tại Văn bản số 1712/UBND-LĐTBXH ngày 12/7/2019 của UBND huyện Can Lộc ghi rõ: *"Tổng điểm của gia đình bà Nguyễn Thị Hường là B1: 185 điểm, B2: 10 điểm nay có 04 khẩu đều trong độ tuổi lao động, gồm bà Nguyễn Thị Hường (sinh năm 1972) làm ruộng, có buôn bán gà tại chợ Nghèn; con gái đầu là Nguyễn Thị Dung (sinh năm 1966) đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản từ năm 2017 có nguồn thu nhập ổn định; các con trai là Nguyễn Đình Đô (sinh năm 2001) và Nguyễn Đình Hoàn (sinh năm 2004) có thể phụ giúp gia đình. Cùng với các hình ảnh về hiện trạng nhà ở, tiện nghi sinh hoạt trong gia đình và thực tế mức sống ngày càng được nâng lên của gia đình bà Hường".*

[2] Tại Văn bản số 01/BC-ĐTT ngày 18/02/2013 của Đoàn kiểm tra ghi rõ *"Đoàn đã mời bà Trần Thị Liên đến làm việc vào ngày 03/01/2013 bà Liên không đến và cũng không nêu rõ lý do; mời 02 lần sau đó vào ngày 07/01/2013 và ngày 11/01/2013 bà Liên đến nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ hợp pháp liên quan đến thửa đất bà đang khiếu nại, đặc biệt quá trình làm việc bà Liên có nhiều lời lẽ thiếu văn hóa, xúc phạm Đoàn kiểm tra và gây mất trật tự nơi làm việc tại trụ sở UBND huyện Can Lộc".*

liệu hợp pháp nào để chứng minh quyền sử dụng đất của gia đình ông đối với diện tích đất nêu trên và tại buổi làm việc với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, UBND xã Thuần Thiện ông Lê Sỹ Hớn đã có văn bản xin rút đơn.

Như vậy, kiến nghị phản ánh nêu trên của ông Lê Sỹ Hớn đã được UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giải quyết theo quy định của pháp luật. Đề nghị ông Lê Sỹ Hớn nghiêm chỉnh chấp hành kết quả giải quyết của UBND huyện Can Lộc và việc cam kết rút đơn của mình.

4. Bà Đậu Thị Minh Nguyệt và một số công dân ở thành phố Hà Tĩnh: Khiếu nại liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng Dự án mở rộng nâng cấp đường Quốc lộ IA (năm 1992-1992 đoạn qua thành phố Hà Tĩnh).

Vụ việc này hiện nay đang được Trung ương xem xét; do vậy, đề nghị bà Đậu Thị Minh Nguyệt và các công dân có liên quan chờ kết quả.

5. Ông Nguyễn Văn Thư, trú tại tổ dân phố Linh Tân, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh: Phản ánh gia đình ông có thửa đất ở và đất vườn hình thành và sử dụng trước năm 1980; năm 2005 đất của gia đình ông bị thu hồi 1.969m^2 đất ở để thực hiện dự án đường Phan Đình Phùng kéo dài (đường Hàm Nghi) và còn lại 539m^2 đất gia đình ông sử dụng để ở từ đó cho đến nay; hiện tại gia đình ông đề nghị UBND thành phố cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở nhưng UBND thành phố trả lời phần diện tích đất còn lại là đất vườn cần phải chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất vườn sang đất ở là chưa thỏa đáng.

Vụ việc này đã được UBND tỉnh có Văn bản số 1879/UBND-TCD$_1$ ngày 03/4/2019 giao UBND thành phố kiểm tra cụ thể, trả lời cho công dân rõ bằng văn bản và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 20/5/2019. UBND thành phố đã kiểm tra và có Văn bản số 1061/UBND-TNMT ngày 10/5/2019 trả lời rất rõ cho ông Nguyễn Văn Thư[3].

Như vậy, vụ việc đã được UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố kiểm tra, trả lời rất rõ bằng văn bản; đề nghị ông Nguyễn Văn Thư nghiên cứu văn bản trả lời nêu trên của UBND thành phố và các quy định pháp luật có liên quan để thực hiện.

---

[3] Đất của ông Nguyễn Văn Hiệu (cha của ông Nguyễn Văn Thư) hình thành và sử dụng từ trước năm 1980, trên tờ số 10 (bản đồ 299) thuộc thửa số 427, diện tích 2.214m^2; trên tờ số 14 (bản đồ 371) thuộc thửa số 427, diện tích 2.508m^2, sổ mục kê ghi chủ sử dụng là Nguyễn Văn Hiệu. Thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất theo Nghị định số 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, UBND thị xã Hà Tĩnh (nay là thành phố) đã cấp Giấy chứng nhận QSD đất số M602698 cho ông Hiệu với diện tích 200m^2 đất ở và 2.308m^2 đất vườn. Năm 2005, thực hiện dự án xây dựng đường Phan Đình Phùng kéo dài. Hộ ông gia đình Hiệu bị thu hồi 1.969m^2 đất ở và được bồi thường 737.837.650đ. Tại bản đồ kỹ thuật số đo vẽ năm 2005, đất ông Nguyễn Văn Thư (con ông Nguyễn Văn Hiệu) thuộc thửa số 46, tờ bản đồ 40, diện tích 801,7m^2. Tại bản đồ kỹ thuật số đo vẽ năm 2015, đất ông Thư thuộc thửa số 46, tờ bản đồ 40, diện tích 729,5m^2. Hiện nay, ông Thư đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận QSD đất với toàn bộ diện tích đất ở. Căn cứ Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh quy định điều kiện, hạn mức và trình tự, thủ tục công nhận lại diện tích đất ở cho các thửa đất có vườn ao gắn liền đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980, đã hoàn thành kê khai, đăng ký theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ và đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất nhưng hiện nay không còn hồ sơ kê khai, đăng ký theo Chỉ thị số 299/TTg trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đất ông Nguyễn Văn Hiệu diện tích đất ở đủ điều kiện để được công nhận lại 900m^2 nhưng năm 2005 đất ông Hiệu đã bị thu hồi 1.969m^2 đất ở thực hiện dự án đường Phan Đình Phùng kéo dài. Do đó đề nghị ông Nguyễn Văn Thư đến UBND phường Thạch Linh để được hướng dẫn làm hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất và cấp đổi Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định.

6. Ông Nguyễn Như Xanh, trú tại tổ dân phố 5, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh: Đề nghị cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện Kết luận số 144/KL-UBND ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện một số nội dung tại Kết luận thanh tra số 201/KL-UBND ngày 18/5/2015.

Vụ việc này UBND tỉnh đã có Quyết định số 2249/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 thành lập Tổ công tác rà soát, kiểm tra tham mưu xử lý kiến nghị của công dân trong việc giải phóng mặt bằngdự án nâng cấp đường 26/3. Hiện nay Tổ công tác đang tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; đề nghị ông Nguyễn Như Xanh chờ kết quả.

7. Bà Nguyễn Thị Loan, trú tại thôn Đoàn Thịnh, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh: Phản ánh gia đình bà có 960m^2 đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 653728 ngày 21/8/1998; ngày 28/01/2002 UBND tỉnh có Quyết định số 185QĐ/UB-NL3 thu hồi đất của gia đình bà để mở rộng khuôn viên trường THCS Thạch Trung nhưng kể từ đó đến nay không triển khai dự án và cũng không bồi thường cho gia đình bà làm ảnh hưởng đến các quyền sử dụng đất.

Vụ việc này UBND tỉnh đã có Văn bản số 172/TB-UBND ngày 19/6/2019 giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2636/UBND-NL$_2$ ngày 03/5/2019 và hoàn thành trước ngày 12/7/2019. Tuy vậy, đến nay Sở Tài nguyên và Môi trường vẫn chưa có báo cáo kết quả, UBND tỉnh yêu cầu Sở nghiêm túc thực hiện xong trước ngày 08/8/2019.

8. Ông Trần Sỹ, trú tại thôn Thượng Nguyên, xã Thạch Kênh, huyện Thạch Hà: (1) Phản ánh về việc năm 2002 gia đình ông được chính quyền địa phương cấp giao đất ở và đất vườn, năm 2008 gia đình ông được UBND xã Thạch Kênh đo lại đất và yêu cầu gia đình ông nộp thêm 4.000.000đ tiền sử dụng đất thừa so với trước đây (tổng tiền nộp hai đợt là 8.400.000đ và có tổng diện tích là 270m^2) nhưng UBND huyện Thạch Hà chỉ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông với diện tích là 184m^2 là chưa đúng; (2) đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết việc gia đình ông Nguyễn Duy Hương (hộ liền kề) lấn chiếm phần đất ngõ đi vào nhà ông.

Giao UBND huyện Thạch Hà thành lập Tổ công tác kiểm tra, xác minh kỹ hai nội dung đơn nêu trên, giải quyết theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 30/8/2019.

9. Bà Dương Thị Quế, trú tại thôn Tân Lộc, xã Thạch Điền, huyện Thạch Hà: (1) Phản ánh việc năm 2003 gia đình ông Nguyễn Đức Vinh (chồng bà Dương Thị Quế) được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện hỗ trợ 5.000.000đ để làm nhà ở hộ nghèo nhưng thực tế gia đình bà không được nhận và đề nghị làm rõ số tiền này ở đâu; (2) năm 2004 bà thấy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc treo ảnh của chồng, con bà nhưng ghi tên người khác (bà nghi ngờ là để người đó nhận tiền hỗ trợ) và đề nghị trả lại cho gia đình bà ảnh đó.

Vụ việc này UBND tỉnh đã có Văn bản số 12/TB-UBND ngày 16/01/2019 giao UBND huyện Thạch Hà kiểm tra, giải quyết theo quy định của pháp luật. UBND huyện Thạch Hà đã kiểm tra và có Văn bản số 357/TB-UBND ngày

16/5/2019 thông báo kết quả giải quyết các nội dung đơn cho bà Dương Thị Quế rất rõ[4].

Mặc dù đã được UBND huyện kiểm tra, rà soát kỹ các nội dung đơn của bà Quế và tổ chức làm việc với công dân, có văn bản thông báo trả lời nhưng bà Quế vẫn chưa thống nhất hai nội dung đơn nêu trên. Để giải quyết dứt điểm, UBND huyện đã chuyển hồ sơ sang cơ quan Công an huyện Thạch Hà điều tra làm rõ, kết luận vụ việc theo quy định. Do vậy, đề nghị bà Dương Thị Quế trực tiếp đến Công an huyện Thạch Hà để phối hợp và nhận kết quả.

10. Các công dân Đoàn Văn Thận, Nguyễn Đình Xuân, Nguyễn Đình Tân và một số công dân khác trú tại cụm 8, tổ dân phố 3, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh: Phản ánh và cho rằng gia đình ông Lê Văn Giáp đã lấn chiếm, xây dựng hàng rào ra phần diện tích đất đường giao thông rộng 4m đã quy hoạch và tồn tại từ trước; đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giải quyết và trả lời rõ cho các hộ dân cụm 8 về nội dung đơn nêu trên.

Chuyển đơn, giao UBND thị xã Hồng Lĩnh kiểm tra, rà soát kỹ nội đơn và giải quyết theo thẩm quyền, quy định của pháp luật; trả lời công dân rõ bằng văn bản và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

11. Bà Nguyễn Thị Nghĩa, trú tại số 62, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh: Tố cáo một số cán bộ UBND thị xã Hồng Lĩnh vi phạm trong quản lý đất đai, cưỡng chế, tháo dỡ công trình tường rào của gia đình bà Nghĩa; vi phạm pháp luật trong việc giải quyết đơn khiếu nại của bà.

---

[4] - Có 04 nội dung bà Quế đã thống nhất kết quả giải quyết và ký vào Biên bản ngày 05/7/2017: (1) Ông Nguyễn Hồng Sơn học đến lớp 6 nhưng kê khai trình độ văn hóa 10/12; con ông Nguyễn Hồng Sơn đã được cấp đất tại hồ quân đội nhưng vẫn được cấp thêm một thửa tại đường tỉnh lộ 17; (2) Ông Nguyễn Thế Hệ là Tổ trưởng Tổ bầu cử số 02 nhưng ông lại trực tiếp kiểm phiếu là sai quy định của Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu HĐND các cấp; kê khai sai tuổi của mẹ để hưởng chế độ trợ cấp xã hội đối với người cao tuổi; làm đơn đề nghị chấm dứt việc chi trả tiền theo chế độ 80 tuổi từ tháng 4/2017 với lý do mất ngày 27/3/2017 (do ông Hoàng Hữu Thanh ký xác nhận) nhưng thực tế mẹ ông Hệ vẫn còn sống; (3) Ông Nguyễn Bá Thường lợi dụng chức vụ quyền hạn làm trái quy định của nhà nước trong việc làm chế độ đơn thân nuôi con cho chị Nguyễn Thị Hương trong trường hợp không phải hộ nghèo và hưởng chế độ cao hơn quy định so với những người khác; (4) Bà Nguyễn Thị Hòa, Phó chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ xã khai man về độ tuổi sinh năm 1963 thành 1965 và trình độ lớp 7 nhưng lại khai học vấn 10/10 để đủ điều kiện ứng cử đại biểu HĐND xã.

- Có 02 nội dung mặc dù đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, trả lời nhưng bà Quế chưa thống nhất kết quả giải quyết: (1) Phản ánh năm 2003 gia đình ông Nguyễn Đức Vinh (chồng bà Quế) được Ủy ban MTTQ huyện hỗ trợ 5.000.000đ để làm nhà ở hộ nghèo nhưng thực tế gia đình không được nhận và đề nghị làm rõ số tiền này ở đâu; (2) năm 2004 bà thấy Ủy ban MTTQ treo ảnh của chồng, con bà nhưng ghi tên người khác (bà nghi ngờ là để người đó nhận tiền hỗ trợ) và đề nghị trả lại cho gia đình bà ảnh đó:

Kết quả giải quyết: UBND huyện Thạch Hà đã chủ trì phối hợp với UBMTTQ huyện tiến hành kiểm tra hồ sơ quỹ "Vì người nghèo" lưu trữ tại UBMTTQ huyện Thạch Hà (giai đoạn từ 2001 đến 2006) chỉ có 04 hộ gia đình ở xã Thạch Điền được nhận tiền hỗ trợ từ Quỹ "Vì người nghèo" huyện Thạch Hà, gồm: Nguyễn Văn Tuyên (thôn Long Khê) và Lê Đình Thanh (thôn Thạch Trung) được hỗ trợ năm 2005, Đậu Đình Biểu (thôn Trung Lạc) và Nguyễn Chí Bình (thôn Tân Hưng) được hỗ trợ năm 2006, không có hộ gia đình ông Nguyễn Đức Vinh (chồng bà Quế). Mức hỗ trợ là 800.000đồng/nhà. Nên bà Quế cho rằng, năm 2003 UBMTTQ huyện hỗ trợ 5.000.000 đồng cho gia đình ông Nguyễn Đức Vinh để làm nhà ở hộ nghèo là không đúng thực tế. Năm 2015 do nhà xuống cấp, ông Nguyễn Đức Vinh có đơn xin hỗ trợ làm nhà ở, xét điều kiện hộ nghèo, Ban vận động ngày vì người nghèo xã đã hỗ trợ cho gia đình ông Nguyễn Đức Vinh 2.000.000 đồng tại Phiếu chi số 04 ngày 11/5/2015. Như vậy, việc bà Quế phản ánh xã Thạch Điền không cấp 5.000.000 đồng tiền hỗ trợ làm nhà ở hộ nghèo từ nguồn của UBMTTQ huyện và sau khi bà có ý kiến phản ánh xã mới cấp cho bà 2.000.000 đồng là không đúng thực tế. Việc bà Quế cho rằng, năm 2004 UBMTTQ huyện treo ảnh chồng và con bà nhưng lại ghi tên của hộ gia đình khác và đề nghị trả lại ảnh. Việc này, cá nhân không xuất trình được bằng chứng và hiện nay tại Ủy ban MTTQ huyện không có lưu giữ. Vì vậy, việc bà Quế phản ánh Ủy ban MTTQ huyện treo ảnh "Ngôi nhà lạc chủ" không có cơ sở để kết luận.

Vụ việc này đã được UBND tỉnh có Văn bản số 2208/UBND-TCD$_3$ ngày 16/4/2019 giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng kiểm tra, rà soát các nội dung đơn nêu. Thanh tra tỉnh đã kiểm tra, rà soát và có Văn bản số 285/TT-NV$_1$ ngày 19/6/2019 khẳng định: Gia đình bà Nghĩa xây dựng tường rào trên đất quy hoạch đường giao thông bị UBND phường Bắc Hồng lập Biển bản xử lý vi phạm hành chính ngày 25/9/2018 và Chủ tịch UBND thị xã Hồng Lĩnh đã ban hành Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính. Do bà Nghĩa khiếu nại Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 10/10/2018, Chủ tịch UBND thị xã Hồng Lĩnh đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2019/QĐ-UBND ngày 11/12/2018. Bà Nghĩa không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thị xã Hồng Lĩnh nhưng không tiếp tục khiếu nại lên cơ quan hành chính cấp trên hoặc khởi kiện ra Tòa án theo quy định mà chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại. Tại các phiên làm việc bà Nghĩa cũng không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ chứng minh người giải quyết khiếu nại lần đầu có vi phạm pháp luật. Căn cứ quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 29, Luật Tố cáo năm 2018 và quy định tại Điều 17 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh thì đơn tố cáo của bà Nghĩa không đủ điều kiện thụ lý.

Như vậy, nội dung tố cáo nêu trên của bà Nguyễn Thị Nghĩa đã được UBND tỉnh chỉ đạo Thanh tra tỉnh kiểm tra, rà soát và có văn bản trả lời đầy đủ, rõ ràng, đúng theo quy định của pháp luật là không đủ điều kiện xử lý. Từ nay về sau UBND tỉnh không tiếp nhận, xử lý nội dung tố cáo nêu trên của bà Nguyễn Thị Nghĩa.

12. Ông Hoàng Trinh Danh, trú tại thôn Đông Yên, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh: Phản ánh một số thuyền đánh bắt thủy sản (tại địa điểm đảo Chim và Sơn Dương) bằng nhiều hình thức hủy diệt (dùng mìn, bắn súng điện, chạy dạ bằng kích điện công suất cao...) làm ảnh hưởng đến sự bền vững của ngư trường (có đơn và ảnh của công dân gửi kèm).

Chuyển đơn, giao Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND thị xã Kỳ Anh kiểm tra, xác minh làm rõ nội dung đơn nêu; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật (nếu có); thông báo kết quả giải quyết cho công dân biết và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

13. Ông Nguyễn Xuân Quý và 13 công dân khác (có danh sách công dân trong đơn gửi kèm), trú tại xóm 6, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh: Phản ánh về việc đất nông nghiệp của các hộ dân bị vùi lấp khi thi công xây dựng dự án Kênh tách nước phân lũ trên địa bàn phường Kỳ Thịnh.

Chuyển đơn đến UBND thị xã Kỳ Anh kiểm tra, rà soát và xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

14. Ông Hoàng Xuân Nhị (vợ là Trần Thị Nguyệt), trú tại thôn 2, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân: Phản ánh kiến nghị về việc gia đình ông Đào Xuân Hoạt (hộ liền kề) lấn chiếm một phần đất ngõ vào nhà ông.

Giao UBND huyện Nghi Xuân chỉ đạo kiểm tra, xem xét cụ thể nội dung đơn nêu và giải quyết theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

15. Các công dân: Ông Ngô Chí Thu (vợ là Nguyễn Thị Hường) và bà Hoàng Thị Thảo (chồng là Nguyễn Phi Thường), cùng trú tại thôn Đại Đồng, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân: Phản ánh về việc đất ở và đất vườn của gia đình các ông, bà bị ảnh hưởng, phải thu hồi để thực hiện dự án xây dựng đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh nhưng giá bồi thường thấp; các ông, bà kiến nghị được bồi thường bằng đất (thay vì bồi thường bằng tiền).

Chuyển đơn đến UBND huyện Nghi Xuân kiểm tra, rà soát cụ thể và giải quyết theo quy định hiện hành của nhà nước; trả lời công dân và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

16. Ông Trần Quang Lục, trú tại xóm 5, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân: Đề nghị chính quyền địa phương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho gia đình ông tại xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân.

Chuyển đơn đến UBND huyện Nghi Xuân chỉ đạo kiểm tra, rà soát cụ thể và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật; trả lời công dân và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

17. Ông Trần Quốc Toản, trú tại xóm Tân Điền, xã Hương Điền, huyện Vũ Quang: Khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông khi thu hồi đất, tài sản trên đất để thực hiện dự án thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang; ông không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1010/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của Chủ tịch UBND huyện Vũ Quang.

Giao Thanh tra tỉnh kiểm tra, soát xét và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo theo trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại; báo cáo đề xuất UBND tỉnh trước ngày 25/8/2019.

18. Bà Nguyễn Thị Tâm, thôn Lam Thủy, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân và một số tiểu thương kinh doanh tại chợ Giang Đình: Khiếu nại Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Khôi phục bên Giang Đình và Đầu tư xây dựng chợ Giang Đình của Công ty CP Song Ngư Sơn Giang Đình tại thị trấn Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân; kiến nghị phản ánh một số nội dung liên quan đến việc thực hiện đầu tư xây dựng chợ Giang Đình (nội dung cụ thể có đơn gửi kèm).

Chuyển đơn, giao UBND huyện Nghi Xuân chủ trì, phối hợp với các sở, ngành: Thanh tra tỉnh, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp và Công ty CP Song Ngư Sơn Giang Đình tổ chức đối thoại cho bà Nguyễn Thị Tâm và một số tiểu thương còn có ý kiến để trả lời, giải thích cho công dân hiểu Quyết định nêu trên của UBND tỉnh không thuộc các trường hợp được thụ lý giải quyết khiếu nại theo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011; trả lời những kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc thực hiện đầu tư xây dựng chợ Giang Đình; kết thúc đối thoại có Thông báo bằng văn bản cho công dân rõ và báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

19. Một số trường hợp kiến nghị, phản ánh về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển (có danh sách, địa chỉ cụ thể gửi kèm):

Về tiếp nhận giải quyết đơn thư UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, địa phương nêu trên và cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát lại quy trình tiếp nhận, xử lý, giải quyết các đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh...

Về xử lý các nội dung liên quan, hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể, UBND tỉnh đang làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để có ý kiến thống nhất; đề nghị bà con chờ kết quả.

Để thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân theo quy định pháp luật và giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ việc:

- Giao các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết theo kết luận tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo tỉnh đúng thời hạn về Văn phòng UBND tỉnh (qua Ban Tiếp công dân tỉnh) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh theo quy định.

- Các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã rà soát, tập trung giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của cơ quan, địa phương mình ngay từ khi mới phát sinh, không để tồn đọng, đặc biệt là các vụ việc đã có ý kiến chỉ đạo của cấp trên; giao Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo kiểm tra, theo dõi đôn đốc và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời các vụ việc khó, phức tạp, đông người.

- Những trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được tiếp, giải thích nhiều lần, nay đã hết thẩm quyền giải quyết, đề nghị các sở, ngành, địa phương có liên quan tăng cường tuyên truyền, giáo dục, đồng thời phải có thái độ cương quyết nhằm đảm bảo kỷ cương của pháp luật, không để xảy ra tình trạng cố tình khiếu nại, tố cáo trái pháp luật làm mất ổn định tình hình.

Trên đây là tổng hợp kết quả tiếp công dân định kỳ tháng 7 năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc những nội dung trên./.

Nơi nhận:
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Đ/c Bí thư, Đ/c Phó Bí thư TT Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TT: Huyện, Thành, Thị ủy; UBND các huyện, thành phố, thị xã (có công dân theo danh sách và được tiếp);
- Các đơn vị tham gia phiên TCD;
- Các công dân được tiếp;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC-PC, NN-TNMT, KG-VX, TCD;

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Phạm Xuân Phú

(29)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN KIẾN NGHỊ
V/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Hà Tĩnh;
- Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh;

Tên tôi là: Trần Quang Lục, sinh ngày 20/06/1967
Số CMND: 183223071, do Công an Hà Tĩnh cấp ngày 19/12/2014
Vợ là: Phan Thị Hồng, sinh ngày 05/05/1972
Số CMND: 183494677, do Công an Hà Tĩnh cấp ngày 13/06/2003
Hộ khẩu thường trú: xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

Hiện gia đình tôi đang sử dụng 01 lô đất tại khu vực Đồng Ngộc, xã Cổ Đạm. Nguồn gốc lô đất cụ thể như sau:

Năm 1993, tôi (Trần Quang Lục) nhận chuyển nhượng sử dụng từ hộ gia đình ông Phan Thanh Bình ở thôn 8 xã Cổ Đạm (đất vỡ hoang). Đến năm 1994, vì điều kiện không thể ở chung với cha mẹ, nên tôi quyết định mua vật liệu về làm nhà ở trên thửa đất thuộc vùng Đồng Sâm, xã Cổ Đạm. Vì hồi đó cha tôi là Trần Quang Huy là đảng viên, thân nhân liệt sĩ nên UBND xã Cổ Đạm đã can thiệp, vận động cha tôi và cha tôi đã nhận trách nhiệm buộc tôi phải đưa vật liệu về và trả lại mặt bằng cho xã hội.

Năm 1995, UBND xã thực hiện cam kết đã cấp cho cha tôi (Trần Quang Huy) lô đất mà tôi nhận chuyển nhượng và đang sản xuất (như đã trình bày trên) chuyển thành mục đích sử dụng đất ở lâu dài. Để cha tôi giao lại cho tôi sử dụng (nội dung cấp đất do ông Phạm Hồng Đức, nguyên chủ tịch UBND xã Cổ Đạm xác nhận và ký tên). Từ đó đến nay gia đình tôi sử dụng ổn định không có tranh chấp.

Thực hiện chủ trương của Nhà nước về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình và cá nhân. Đã rất nhiều lần tôi làm đơn trực tiếp gửi đến UBND xã Cổ Đạm, UBND huyện Nghi Xuân; tuy đã nhiều lần lãnh đạo huyện Nghi Xuân chỉ đạo giao phòng Tài nguyên Môi trường trực tiếp xác minh và giải quyết dứt điểm.

- Ngày 23/10/2018, UBND huyện Nghi Xuân có Công văn số 1409/UBND-TNMT về việc trả lời kiến nghị của công dân trong phần thực hiện nghĩa vụ tài chính. UBND xã Cổ Đạm cho rằng ông Trần Quang Huy từ năm 1995 đến nay thửa đất trên gia đình không thực hiện bất cứ một loại nghĩa vụ thuế nào.

Tôi xin được trình bày rõ: Từ năm 1995 trên địa bàn xã Cổ Đạm hàng năm có thu thuế nhà đất đối với những hộ gia đình có nhà gắn liền trên đất ở của mình, thu bằng tiền tương đương 3kg thóc/năm. Trường hợp gia đình có nhiều đất ở thì cũng

chỉ thu một nhà đất, thu bằng danh sách do thôn trưởng lập chứ không có biên lai thu thuế. Trường hợp hộ ông Trần Quang Huy thuộc gia đình chính sách nên được miễn giảm.

Năm 2013 xã Cổ Đạm thực hiện lập danh sách đánh thuế sử dụng đất ở, đất phi nông nghiệp theo qui định của Nhà nước. Gia đình chúng tôi đã xin UBND xã Cổ Đạm được làm thủ tục nộp thuế nhưng không được giải quyết. Và rất nhiều lần chúng tôi xin nộp thuế để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận QSD đất, nhưng UBND xã Cổ Đạm gây khó khăn và không cho chúng tôi làm nghĩa vụ tài chính để hưởng quyền lợi chính đáng, chứ không phải là cố tình không thực hiện. Cho đến khi Quyết định 2005 của UBND tỉnh ban hành, chúng tôi xin phép làm hồ sơ nộp thuế để được cấp giấy chứng nhận QSD đất, nhưng UBND xã cũng không đồng ý và gây khó khăn cho chúng tôi.

Vì vậy chúng tôi tiếp tục làm đơn kiến nghị đến lãnh đạo huyện Nghi Xuân và được UBND huyện Nghi Xuân có rất nhiều công văn chỉ đạo UBND xã Cổ Đạm nhằm giải quyết dứt điểm sự việc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình chúng tôi, nhưng đều bị UBND xã Cổ Đạm không chấp hành. Tuy nhiên từ đó đến nay UBND huyện Nghi Xuân đã chỉ đạo Thanh tra huyện Nghi Xuân và Phòng Tài nguyên Môi trường huyện Nghi Xuân tập trung giải quyết vụ việc, rất nhiều lần hẹn giải quyết dứt điểm vụ việc nhưng vẫn không giải quyết. Cho đến gần đây nhất là ngày 17/06/2019 UBND huyện có ra quyết định cho Chánh thanh tra huyện Nghi Xuân giải quyết dứt điểm vụ việc, hoàn thành trước ngày 05/07/2019. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả.

Nay chúng tôi xin làm đơn này kiến nghị đến UBND tỉnh Hà Tĩnh, Sở Tài nguyên Môi trường, Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh, mong nhận được sự quan tâm xét xét giải quyết theo luật định của Nhà nước và Chính phủ đã qui định.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

Cổ Đạm, ngày 15 tháng 7 năm 2019

Người viết đơn

Trần Quang Lục

(73)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ BỒI THƯỜNG TIỀN ĐẤT

Kính gửi: Hội Hội đồng của Tỉnh Hà Tĩnh

Tên tôi là: NGÔ CHÍ THU Sinh 10-10-1966

Chỗ ở: tại thôn cường gián nghi xuân Hà tĩnh

Lý do viết đơn đề nghị bồi thường tiền đất là. Gia đình tôi có thửa đất ở nằm khu vực bị tuyến đường dự án nâng cấp, tuyến đường ven biển Xuân Hội, Thạch Khê, Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh. Có đi qua thửa đất của gia đình, mất đất với số lượng 153,4 m^2 đất ở, đất thủ cư, Vậy mức giá bồi thường 1m chỉ được 41.000đ (bốn mươi mốt nghìn đồng) quá rẻ không đúng với giá của nhà nước đề ra. Nên tôi chưa nhất trí, gia đình tôi đề nghị với chính quyền địa phương, cũng như quý ông cấp trên. Xem xét cấp cho tôi 1 lô đất khác, vì tôi mất đất ở. Sau này tôi không có tiền mua đất, hoặc bồi thường tiền theo đơn giá đất ở, để tôi đi mua đất chỗ khác. Vì năm 1993 đất đai ổn định chết không rút và tăng không bù. Nếu đất ở mà rộng thì được thừa kế con và em vào ở, nếu như đất nông nghiệp mà xã hội lấy làm gì thì phải bồi thường cho dân thỏa đáng. Lo cho dân vì dân phục vụ. Với giá bồi thường thỏa mãn của mức giá của nhà nước đề ra, khỏi thiết thòi quyền lợi của gia đình tôi đối với người dân. Khỏi cản trở của nhà thầu, đối với ban giải tỏa mặt bằng và đất nước.

Nếu được phần nhờ của quý ông xem xét bồi thường thỏa thuận cho gia đình chúng tôi được phần nhờ. Tôi xin chân thành cảm ơn.

Cương Gián, ngày 15 tháng 07 năm 2019

Người làm đơn

NGÔ CHÍ THU

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
ĐẾN Số: 169
Ngày: 22/7/2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TRÌNH BÀY

Kính gửi : **- Ông Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân**
- Phòng Tài nguyên môi trường huyện Nghi Xuân .

Tên tôi là : **Lê Văn Xuân** – Sinh ngày : 10/12/1958
CMND số: 183.358.877
Quê quán : Xóm Hội Tiến – xã Xuân Hội , Nghi Xuân , Hà Tĩnh
Vợ : Nguyễn Thị Xuân - Sinh ngày : 11/10/1960
CMND số: 18.4.017.971
Quê quán : Xóm Hội Tiến – xã Xuân Hội , Nghi Xuân , Hà Tĩnh

Tôi xin trình bày sự việc như sau :

Gia đình tôi và gia đình ông Nguyễn Quốc Nghĩa có sự tranh chấp về đất đai.

Năm 1979 , Bố tôi là Lê Văn Tân để lại mảnh đất này cho vợ chồng tôi. Trong bản đồ 299 , mảnh đất có diện tích 999m2, chiều dài : 37m, chiều rộng : 27m. Vị trí mảnh đất :

Đông giáp : Đồng Luồng ông Táo
Tây : Giáp Đường liên xóm
Nam: giáp đường liên xóm;
Đông giáp : Nhà ông Bà Xuân Hoan .

Lúc gia đình tôi ra ở trên mảnh đất này thì giữa gia đình tôi và Gia đình ông Nghĩa có một con đường đi giữa.

Vì hoàn cảnh nên gia đình tôi chuyển sang ở chỗ khác cùng xóm. Vì năm 1989 bố tôi Năm 2019. tự nhiên chúng tôi nghe tin mảnh đất của chúng tôi ông Nghĩa đã làm bìa đỏ đứng tên ông Nghĩa, Chúng tôi viết đơn lên xã hỏi , Ngày 26/6/2019 được xã mời lên họp. Chúng tôi trình bày rõ nguồn gốc mảnh đất và con đường nối giữa hai gia đình tôi và ông Nghĩa, mảnh đất đã có trong bản đồ 299 , cụ thể diện tích đất là 999m2 và tên người đứng chủ là Lê Văn Xuân. Mà nay tại sao mảnh đất của chúng tôi và con đường lại Ông Nghĩa đứng tên trong bìa đỏ , Chúng tôi yêu cầu xã trả lời cho chúng tôi bằng văn bản. Xã hứa hết lần này đến lần khác không chịu bàn giao văn bản cho gia đình chúng tôi.

Nay gia đình tôi viết đơn kính trình lên quý cấp , Kính mong Ông Chủ tịch huyện, Phòng Tài nguyên môi trường huyện Nghi Xuân xem xét giải quyết giúp đỡ để gia đình tôi được lấy lại mảnh đất của mình .

Gia đình tôi xin chân thành cảm ơn./.

Xuân Hội, ngày 22 tháng 7 năm 2019.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Lê Văn Xuân

Lê Văn Xuân

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
ĐẾN Số: 160
Ngày: 22/7/2019
Chuyển:....
Lưu hồ sơ số:....

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập . Tự do . Hạnh phúc

Đơn khiếu nại

Kính gửi: Chủ tịch huyện nghi xuân
Cùng đoàn tiếp dân huyện nghi xuân.
Tên tôi: Trần Thị Thanh
Thôn 2 Cổ đạm . Nghi xuân . Hà tĩnh
Tôi xin trình bày sự việc như sau
Ngày 29-1-2019 tại phòng họp của UBND xã Cổ đạm được ông phan Đình Ca đứng ra hoà giải. Nội dung
Gia đình tôi thống nhất tháo dỡ nhà vệ sinh và một phần chuồng bò là 50cm và đề nghị xã lập văn bản cắm mốc đường và đề nghị UBND xã hỗ trợ kinh phí xây lại chuồng bò, đề nghị gia đình Hoàng Thị dỡ bỏ phần đất, đá ở mương tưới tiêu của gia đình tôi.
Ý kiến của bà Trần Thị Nguyệt, gia đình tôi thống nhất khơi mương thoát nước cho gia đình ông Hoạt, bà Thái nhưng phải bỏ ống - Xã cắm mốc gia đình tôi có trách nhiệm xây kè từ triền đất gia đình tôi đến nhà vệ sinh ông Hoạt, phần còn lại ông Hoạt có trách nhiệm xây kè móng.
Đến ngày 26-2-2019 Xã tổ chức giải phóng mặt bằng như 2 gia đình đã thống nhất. Hiện tại gia đình tôi đã thực hiện nghiêm túc. Còn hộ ông Nhu đến nay chưa thực hiện. Gia đình bà ông làm mương bà Nguyệt không cho làm. Hiện con mương đó đến nay giải quyết vẫn chưa xong. Tôi đã lần đơn xuống xã và gặp trước tiếp ông Tú nhiều lần nhưng đến nay xã vẫn không chịu giải quyết

Đến nay gần về mùa mưa. Vậy tôi viết đơn này kính mong Chủ tịch huyện cùng các ban ngành trong tiếp dân huyện thời thúc xã giải quyết càng sớm, càng tốt.

Tôi chân thành cảm ơn!

Trần Thị Thanh

ngày 22-7-2019

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
ĐẾN Số: 164
Ngày: 23/7/2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

------ ***------

đại đồng ngày.11 tháng.07 năm2019

ĐƠN XIN KHIẾU NẠI

Kính gửi: UBND huyện nghi xuân .UBND xã cương gián.Hội đồng bồi thường-giải phóng mặt bằng

1 CHÚNG TÔI GỒM 12 HỘ GIA ĐÌNH

1. Người khiếu nại:. NGUYỄN HẢI LÂM

2. PHAN VĂN THIỀN
3. -LÊ THỊ LÂM
4. DƯƠNG THỊ SEN
5. NGÔ CHÍ THU
6. NGUYỄN THỊ ĐỎ
7 -NGUYỄN THỊ CHÂU
8 -ĐẶNG NGỌC THÂN
9 -TẠ THỊ ĐIỂM
10 –PHAN TIẾN CẢNH
11 -NGUYỄN VĂN LÝ
12 NGUYỄN PHI THƯƠNG

Trú tại thôn đại đồng ,xã cương giản ,huyện nghi xuân. hà tĩnh

Là nhưng hộ năm trong diện đất bị thu hồi dự án nâng cấp tuyến đương ven biển xuân hội - thạch khê - vũng áng hà tĩnh

2 - NAY chung tôi khiếu nại như sau :

đối tượng bị khiếu nại UBND huyện nghi xuân – UBND xã cương gián hội đồng bồi thương giải phóng mặt bằng tái định cư dự án

nội dung khiếu nại đèn bù chưa thỏa đáng

- **Tóm tắt khiếu nại**

- Yêu cầu HĐBT giải phóng mặt bằng xem xet diện tích đất của 12 hộ.giá đền bù sao cho phù hợp những quyền và lợi ích bị xâm phạm
- 3 Yêu cầu của người khiếu nại
- Chúng tôi là những hộ có đất thổ cư từ bao đời nay là đất của cha ong sóng đinh cư lâu dài .với giá đền bù như dã niên yết trên .chúng tôi hoàn toàn không nhất trí
- đề nghị HĐBT hộ trợ giải phóng mặt bằng tái định cư dự an- chính quyền các cấp xem xét sao cho phù hợp .
- yêu cầu chính quyền thu hồi đất trả lại đất
- - hoặc đền bù theo giá mặt bằng trong thôn
- vậy chúng tôi làm đơn nay để trình lên chính quyền các cấp xem xét giải quyết
- chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

đại đồng ngày 17/07/2019

người khiếu nại ký ghi rõ họ và tên

1 Ngô Chí Thu

Sen

2 Dương Thị Sen

Châu

Nguyễn Thị Châu

Thảo

3 Hoàng Thị Thảo

7 Nguyễn Hải Lâm

8 Lê Thị Lâm

Lý

9 Nguyễn Văn Lý

3 Phan Tiến Cảnh

Nguyễn thị Đỏ

10 Điểm

Tạ thị Điểm

4

11

6

12

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
ĐẾN Số: 162
Ngày: 23/7/2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN KHIẾU NẠI

(Về việc thông báo của UBND huyện Nghi Xuân lĩnh vực đất đai)

Kính gửi: - UBND huyện Nghi Xuân
- UBND xã Xuân Mỹ

Tên tôi là: Lê Thị Hợi
Sinh ngày 10/01/1959
Nơi thường trú: Thôn Trường Mỹ, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Tôi xin kiến nghị lên các cấp chính quyền nội dung như sau.

Ngày 04/07/2019. Gia đình tôi có nhận được thông báo của UBND huyện Nghi Xuân trả lời đơn thư của công dân về nguồn gốc thửa đất chúng tôi đang ở xác nhận mảnh đất chúng tôi đang ở có nguồn gốc trước ngày 15/10/1993. Đúng như thực tế đã được các hộ liền kề trong thôn cùng ở với gia đình chúng tôi và UBND xã xác nhận. Từ tháng 4/1992 chúng tôi ra ở riêng đến nay ranh giới khu vườn chúng tôi đang ở vẫn ổn định như hiện trạng bây giờ, thế nhưng trong trả lời đơn thư UBND huyện Nghi Xuân giao UBND xã Xuân Mỹ xác định phần diện tích có thêm sau 15/10/1993. Chúng tôi đồng tình với ý kiến đó nhưng với điều kiện là UBND xã phải đưa ra được bằng chứng là phần diện tích chúng tôi hình thành sau ngày 15/10/1993.Trường hợp UBND xã không đưa ra được bằng chứng, chứng ming phần diện tích chúng tôi hình thành sau 15/10/1993 một cách thuyết phục để chúng tôi chấp nhận thì chúng tôi yêu cầu UBND xã Xuân Mỹ cùng UBND nhuyện Nghi Xuân cấp đất cho chúng tôi đúng với hiện trạng đất như chúng tôi đang sử dụng. đúng với pháp luật đất đai.

Kính thưa quý cơ quan ban nghành các cấp, chúng tôi thực sự không thể hình dung ra được cái ranh giới thửa đất đo đạc bản đồ năm 2006 mà UBND xã thuê đoàn đo đạc về đo lại chia vườn của gia đình tôi thành 03 thửa 170,172,173 trong đó ghi thửa 170,173 là đất bằng chưa sử dụng, thửa 172 là đất ở nông thôn. Thực lòng tôi không nghĩ cả mảnh vườn chúng tôi ở từ thì gian đó đến nay lại có đường ranh giới chia vườn chúng tôi ra 03 thửa như vậy. Tôi thấy đây là một việc làm hoàn toàn không có căn cứ và cũng không được chủ sử dụng đất xác nhận thì tài liệu đó không thể đưa vào làm căn cứ để xét nguồn gốc của thửa đất, hơn nữa thửa đất 173 là vị trí chúng tôi đang làm nhà ở thì ghi là đất bằng chưa sử dụng, thửa 170 hiện tại gia đình tôi trồng cây lâu năm nay đã thành cây cổ thụ mà cho là đất chưa sử dụng. Trong đó các thửa đất đó chúng tôi đã trồng cây ăn quả, cây lấy gỗ có tuổi đời đã hơn 25 năm. Tài liệu đo đạc năm 2006 đang có vấn đề khuất tất không đúng với hiện trạng sử dụng đất của gia đình chúng tôi. Ở đây còn vấn đề tôi xin trình bày để quý các cấp chính quyền xem xét, trong vấn đề trả lời đơn thư công dân của UBND xã Xuân Mỹ thừa nhận các hộ từ hộ ông Sáu đến hộ ông Kiệm đất có nguồn gốc trước 15/10/1993 mà UBND xã kết luận đây là đất cấp sai thẩm quyền là không đúng với luật đất đai. Luật đất đai được đưa vào thực hiện từ ngày 15/10/1993. Còn các hộ đã ở trước ngày 15/10/1993 là nhà nước công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền. Như vậy UBND xã cho đó là đất cấp sai thẩm quyền là không đúng với luật đất đai quy định.

Ở đây tôi xin trình bày một vấn đề mà chúng tôi thấy hoàn toàn không đúng với thực tế và lô ghích của thực tai là khi chúng tôi các hộ từ ông Sáu đến ông Kiệm ra ở thì hết vườn nhà này thì đến vườn nhà khác, giữa các gia đình không có việc giữa hai nhà ở lại trừ ra một khoảng đất trống như bản đồ đo đạc năm 2006 thể hiện.

Qua những đề nghị rất đúng với thực tế sử dụng đất của gia đình chúng tôi, chúng tôi yêu cầu UBND huyện Nghi Xuân kiểm tra lại hiện trạng và nguồn gốc sử dụng đất để sớm làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ cho các hộ chúng tôi một ngày gần nhất.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của các cấp chính quyền.

Xuân Mỹ, ngày 06 tháng 07 năm 2019

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

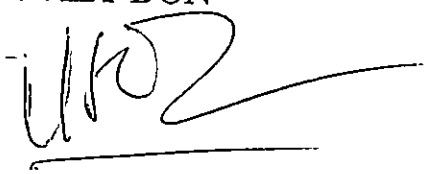

Lê Thị Hợi

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
ĐẾN Số: 162
Ngày: 25/7/2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN KHIẾU NẠI

(Về việc trả lời thông báo của UBND huyện Nghi Xuân lĩnh vực đất đai)

Kính gửi: - UBND huyện Nghi Xuân
- UBND xã Xuân Mỹ

Tên tôi là: Nguyễn Thị Tý
Sinh ngày 28/04/1972
Nơi thường trú: Thôn Trường Mỹ, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Tôi xin kiến nghị lên các cấp chính quyền nội dung như sau.

Ngày 04/07/2019. Gia đình tôi có nhận được văn bản trả lời của UBND huyện Nghi Xuân trả lời đơn thư của công dân về nguồn gốc thửa đất chúng tôi đang ở xác nhận mảnh đất chúng tôi đang ở có nguồn gốc trước ngày 15/10/1993. Đúng như thực tế đã được các hộ liền kề trong thôn cùng ở với gia đình chúng tôi và UBND xã xác nhận. Từ tháng 6/1992 chúng tôi ra ở riêng đến nay ranh giới khu vườn chúng tôi đang ở vẫn ổn định như hiện trạng bây giờ, thế nhưng trong trả lời đơn thư UBND huyện Nghi Xuân giao UBND xã Xuân Mỹ xác định phần diện tích có thêm sau 15/10/1993. Chúng tôi đồng tình với ý kiến đó nhưng với điều kiện là UBND xã phải đưa ra được bằng chứng là phần diện tích chúng tôi hình thành sau ngày 15/10/1993.Trường hợp UBND xã không đưa ra được bằng chứng, chứng ming phần diện tích chúng tôi hình thành sau 15/10/1993 một cách thuyết phục để chúng tôi chấp nhận thì chúng tôi yêu cầu UBND xã Xuân Mỹ cùng UBND nhuyện Nghi Xuân cấp giấy CNQSDĐ cho chúng tôi đúng với hiện trạng đất như chúng tôi đang sử dụng, đúng với pháp luật đất đai. Kính thưa quý cơ quan ban nghành các cấp; chúng tôi thực sự không thể hình dung ra được cái ranh giới thửa đất đo đạc bản đồ năm 2006 mà UBND xã thuê đoàn đo đạc về đo lại chia vườn của gia đình tôi thành 02 thửa 174,212 tờ bản đồ số 29 trong đó ghi thửa 174 là đất bằng chưa sử dụng, thửa 212 là đất ở nông thôn. Thực lòng tôi không nghĩ cả mảnh vườn chúng tôi ở từ thì gian đó đến nay lại có đường ranh giới chia vườn chúng tôi ra 02 thửa như vậy. Tôi thấy đây là một việc làm hoàn toàn không có căn cứ và cũng không được chủ sử dụng đất xác nhận thì tài liệu đó không thể đưa vào làm căn cứ để xét nguồn gốc của thửa đất, hơn nữa thửa đất 174 hiện tại gia đình tôi trồng cây lâu năm, cây ăn quả nay đã thành cây cổ thụ có tuổi đời hơn 25 năm.

Tài liệu đo đạc năm 2006 đang có vấn đề khuất tất không đúng với hiện trạng sử dụng đất của gia đình chúng tôi. Ở đây còn vấn đề tôi xin trình bày để quý các cấp chính quyền xem xét, trong vấn đề trả lời đơn thư công dân của UBND xã Xuân Mỹ thừa nhận các hộ từ hộ ông Sáu đến hộ ông Kiệm đất có nguồn gốc trước 15/10/1993 mà UBND xã kết luận đây là đất cấp sai thẩm quyền là không đúng với luật đất đai. Luật đất đai được đưa vào thực hiện từ ngày 15/10/1993. Còn các hộ đã ở trước ngày 15/10/1993 là nhà nước công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền. Như vậy UBND xã cho đó là đất cấp sai thẩm quyền là không đúng với luật đất đai quy định.

Ở đây tôi xin trình bày một vấn đề mà chúng tôi thấy hoàn toàn không đúng với thực tế và lô ghích của thực tai là khi chúng tôi các hộ từ ông Sáu đén ông Kiệm ra ở thì hết vườn nhà này thì đến vườn nhà khác, gữa các gia đình không có việc giữa hai nhà ở lại trừ ra một khoảng đất trống như bản đồ đo đạc năm 2006 thể hiện.

Qua những đề nghị rất đúng với thực tế sử dụng đất của gia đình chúng tôi, chúng tôi yêu cầu UBND huyện Nghi Xuân kiểm tra lại hiện trạng và nguồn gốc sử dụng đất để sớm kết luận và làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ cho các hộ chúng tôi một ngày gần nhất.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của các cấp chính quyền.

Xuân Mỹ, ngày 06 tháng 07 năm 2019

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

Nguyễn Thị Tý